



Tọa đàm VIAC & Luật sư

THAM VẤN Ý KIẾN SỬA ĐỔI QUY TẮC TỔ TỤNG TRỌNG TÀI VIAC VỀ THÀNH LẬP HỘI ĐỒNG TRỌNG TÀI & HƯỚNG DẪN QUẢN LÝ VỤ KIẾN TRÊN NỀN TẢNG VIAC.ECASE

Tp. Hồ Chí Minh



Hội trường tầng 10, Tòa nhà VCCI
số 171 Võ Thị Sáu, Phường 7, Quận 3, Tp. HCM

08h00 – 11h30 (Thứ Năm)



22 Tháng 5
2025

Hà Nội



Phòng VENUS 2, Tầng 2 Khách sạn ADONIS
Số 55 Quang Trung, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội

08h00 – 11h30 (Thứ Năm)



29 Tháng 5
2025

Hiện nay, Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) đang tiến hành rà soát, sửa đổi Quy tắc Tổ tụng Trọng tài của VIAC đối với nhóm các quy định về thành lập Hội đồng trọng tài và các văn bản có liên quan. Trong lần rà soát, sửa đổi này, VIAC đặt mục tiêu hướng tới nâng cao tính minh bạch của giai đoạn thành lập Hội đồng Trọng tài phù hợp với các thông lệ quốc tế tốt nhất, tạo điều kiện để các bên thực hiện quyền tự quyết của mình và thành lập ra Hội đồng Trọng tài thực hiện nhiệm vụ giải quyết tranh chấp của các bên một cách chuyên nghiệp, minh cán, độc lập và vô tư. VIAC nhận thức rằng một Hội đồng Trọng tài được thành lập hợp thức, đáp ứng các tiêu chuẩn nghề nghiệp và đạo đức cao nhất sẽ là nền tảng quan trọng để đảm bảo tính hiệu quả của thủ tục trọng tài.

Trong vai trò tổ chức, điều phối và giám sát quy trình tổ tụng trọng tài, VIAC luôn nỗ lực tối ưu hóa thủ tục, giảm các chậm trễ và duy trì các tiêu chuẩn cao nhất về tính minh bạch và tính chuyên nghiệp trong tổ tụng trọng tài. Bên cạnh việc chủ động nghiên cứu để rà soát, sửa đổi và ban hành các văn bản quan trọng liên quan đến hoạt động trọng tài, VIAC rất mong có thể nhận được ý kiến đóng góp của các Luật sư, luật gia và cộng đồng những người thực hành nghề luật đối với hai bản dự thảo nêu trên; để từ đó cân nhắc và xây dựng nên những quy định tốt, có tính khả thi cao trên thực tiễn vận hành.

Với mong muốn mở ra diễn đàn trao đổi, tham vấn ý kiến đối với nội dung thuộc các Dự thảo sửa đổi nêu trên, VIAC tổ chức buổi Tọa đàm VIAC và Luật sư: Tham vấn ý kiến sửa đổi Quy tắc Tổ tụng Trọng tài VIAC về thành lập Hội đồng Trọng tài và Hướng dẫn Quản lý vụ kiện trên nền tảng VIAC.eCase.

ĐIỀU PHỐI VIÊN & DIỄN GIẢ



Ls. VŨ ÁNH DƯƠNG

Phó Chủ tịch thường trực kiêm Tổng Thư ký
Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam



Ls. CHÂU VIỆT BẮC

Phó Tổng Thư ký, Phó Giám đốc phụ trách
Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh, VIAC



ThS. VŨ THỊ HẰNG

Phó Trưởng Ban Thư ký Tổ tụng,
Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam



Ls. LƯU NGỌC QUANG

Phó Trưởng phòng, Ban Thư ký Tổ tụng,
Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam

Chương trình dự kiến

THỜI GIAN	NỘI DUNG
08h00 – 08h30	Đón tiếp đại biểu
08h30 – 08h40	Phát biểu Khai mạc
08h40 – 09h00	Tổng quan về Hoạt động tổ tụng trọng tài tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC)
09h00 – 09h45	Giới thiệu các Nội dung sửa đổi trong Quy tắc tổ tụng Trọng tài VIAC năm 2017 và một số Dự thảo sửa đổi Văn bản có liên quan *Nội dung: (1) Dự thảo sửa đổi về Thành lập Hội đồng Trọng tài theo Quy tắc Tổ tụng trọng tài VIAC năm 2017 (2) Dự thảo sửa đổi Bộ Quy tắc Đạo đức và Ứng xử Nghề nghiệp Trọng tài viên tại VIAC - Báo cáo về Dự thảo quy trình Thành lập Hội đồng Trọng tài và Bộ Quy tắc Đạo đức và Ứng xử Nghề nghiệp Trọng tài viên tại VIAC 2025; - Tiêu chuẩn/Tính chuyên nghiệp của Trọng tài viên. (3) Dự thảo sửa đổi Bản Tuyên bố của Trọng tài viên - Tổng quan về các điểm mới trong Dự thảo sửa đổi Bản tuyên bố của Trọng tài viên; - Các trường hợp thuộc Danh sách đỏ, cam vàng và xanh theo Hướng dẫn của Hiệp hội Luật sư Quốc tế (IBA) về Xung đột lợi ích trong Trọng tài Quốc tế; - Sự tương thích giữa Bản Tuyên bố của Trọng tài viên và tiêu chuẩn quốc tế. (4) Dự thảo Biểu phí Yêu cầu thay đổi Trọng tài viên
09h45 – 10h00	Tiệc trà
10h00 – 11h00	Thảo luận & Hỏi đáp
11h00 – 11h15	Giới thiệu Nền tảng Nộp đơn Điện tử và Quản lý vụ tranh chấp trực tuyến – VIAC eCase và Hướng dẫn Quản lý vụ kiện trực tuyến sử dụng VIAC eCase
11h15 – 11h30	Tổng kết và Bế mạc



1



2

Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam

Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) được thành lập theo **Quyết định số 204/TTg** ngày 22 tháng 4 năm 1993 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam trên cơ sở hợp nhất Hội đồng Trọng tài Ngoại thương (thành lập năm 1963) và Hội đồng Trọng tài Hàng hải (thành lập năm 1964).

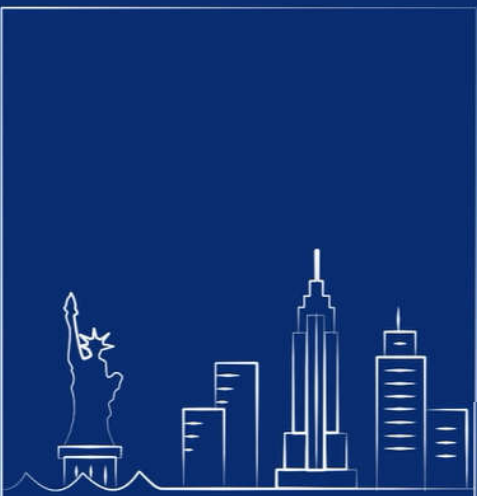
Kể từ khi có Pháp lệnh Trọng tài Thương mại năm 2003, sau đó được thay thế bởi Luật Trọng tài Thương mại năm 2010 và cho đến nay, theo Điều lệ hiện hành, VIAC là một tổ chức độc lập – một pháp nhân. Các phán quyết trọng tài do Hội đồng Trọng tài tại VIAC ban hành là chung thẩm và có hiệu lực thi hành tại Việt Nam và hơn 170 quốc gia và vùng lãnh thổ là thành viên của Công ước Liên Hợp Quốc về Công nhận và Thi hành Phán quyết của Trọng tài nước ngoài (Công ước New York 1958).

3

Khung pháp lý của Việt Nam về Trọng tài thương mại

 Pháp lệnh Trọng tài Thương mại 2003	 Luật Thi hành án dân sự 2008	 Luật Trọng tài Thương mại 2010	 Nghị quyết 01/2014-HĐTP của HĐTP-TAND tối cao 2014
 LUẬT CHUYÊN NGÀNH ~31	 Bộ Luật Dân sự 2015 2015	 Luật Đầu tư theo hình thức PPP 2020	 Luật Đất đai 2024

4



CÔNG ƯỚC NEW YORK NĂM 1958

Về công nhận và thi hành

Phán quyết Trọng tài nước ngoài

- Năm 1995, Việt Nam chính thức trở thành thành viên Công ước về Công nhận và cho thi hành phán quyết trọng tài nước ngoài và các nội dung của Công ước cũng đã được chuyển hoá vào các quy định của pháp luật Việt Nam.
- Phán quyết trọng tài VIAC ban hành được công nhận và cho thi hành trên 160 quốc gia & vùng lãnh thổ là thành viên Công ước.



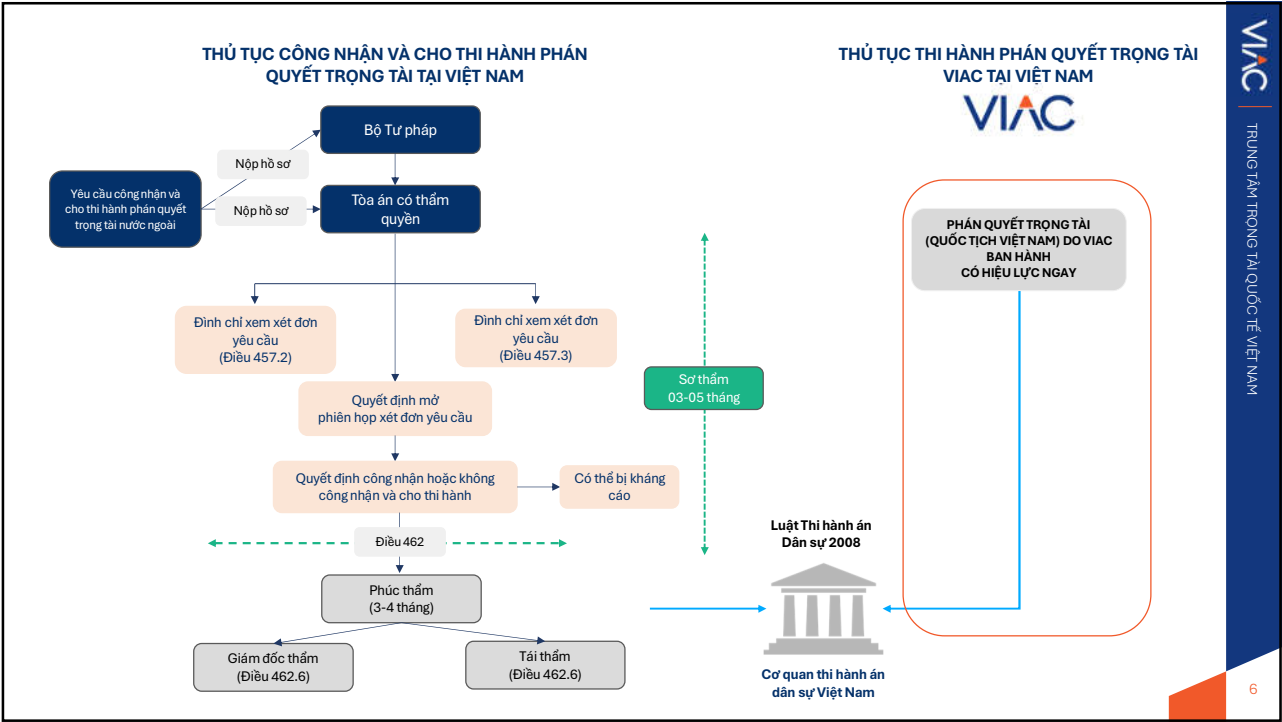
The New York Arbitration Convention
The Convention on the Recognition and Enforcement of Foreign Arbitral Awards, New York, 10 June 1958

VIAC

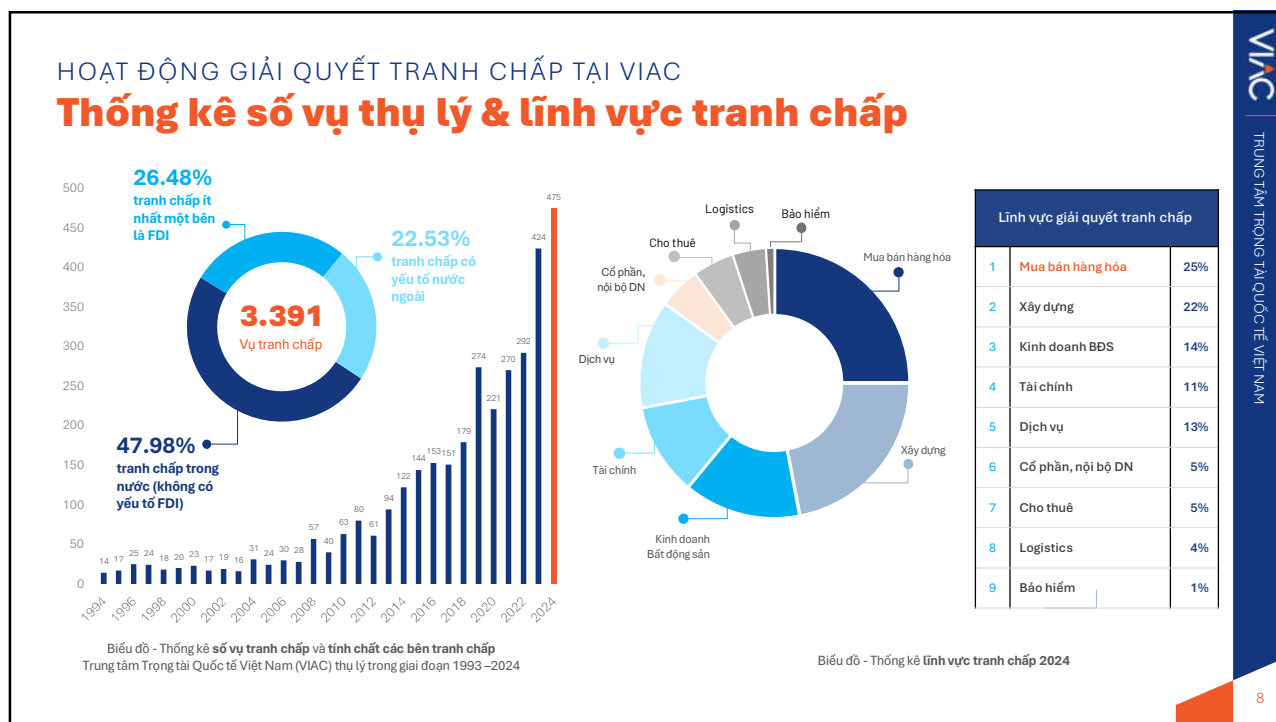
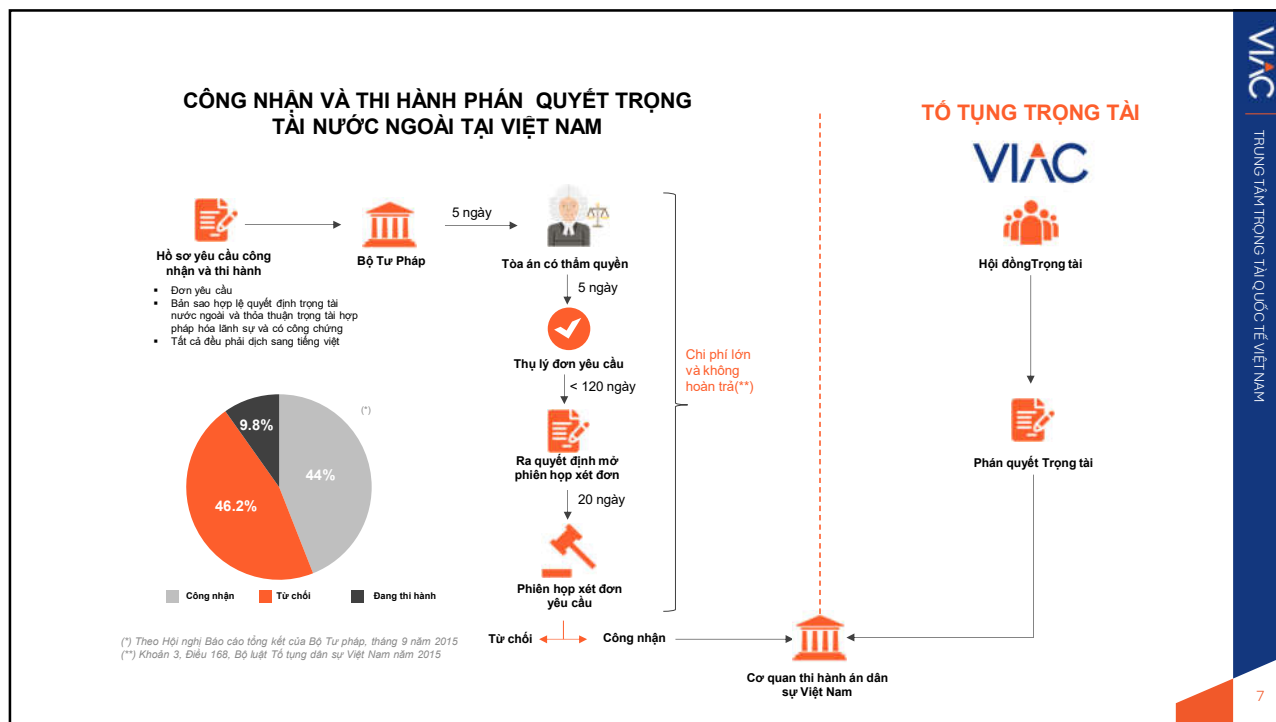
TRUNG TÂM TRỌNG TÀI QUỐC TẾ VIỆT NAM

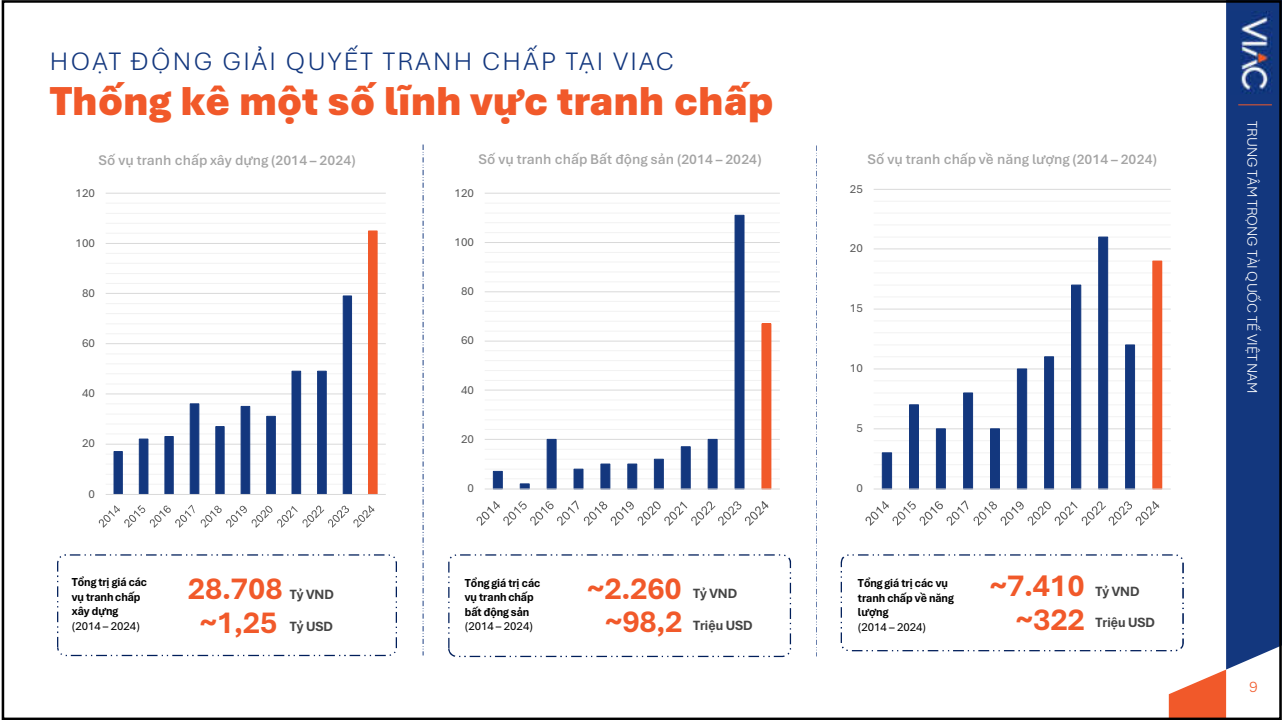
5

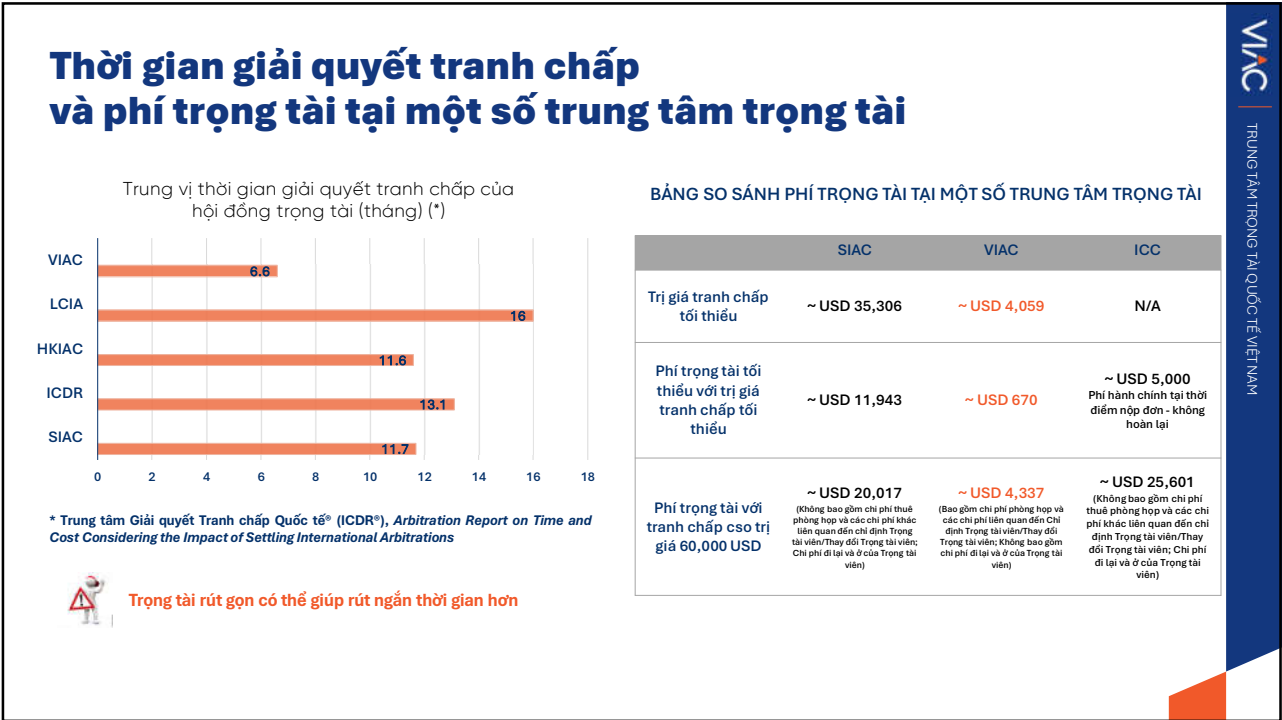
5



6







02

Một số cập nhật pháp lý về trọng tài và các quy định về tổ tụng trọng tài khác

2023

Văn bản

Ấn lệ 69/2023/AL

Nội dung mới về arbitrability

Khẳng định tranh chấp NDA & NCA là tranh chấp thương mại – thuộc thẩm quyền trọng tài.

Luật Giao dịch điện tử 2023

Công nhận **hợp đồng, thỏa thuận trọng tài & phán quyết điện tử** có giá trị pháp lý ngang bản giấy.

2024

Luật Đất đai 2024 – Khoản 5 Điều 236

Lần đầu cho phép **tranh chấp thương mại liên quan đất đai** giải quyết “tại trọng tài Việt Nam theo LTTM”.
Điều 236: Tranh chấp “phát sinh từ hoạt động thương mại liên quan tới đất” có thể giải quyết bằng trọng tài – lần đầu được luật hóa

Luật 57/2024/QH15 (sửa Luật Đầu tư & PPP)
≈ 35 luật chuyên ngành (Ngân hàng, Chứng khoán, Bảo hiểm, IP, Viễn thông...)

Xác định **tranh chấp PPP** là tranh chấp thương mại – để được giải quyết bằng trọng tài thương mại
Điều ghi nhận trọng tài là phương thức giải quyết tranh chấp, củng cố Điều 2 LTTM.

➔

Sau 15 năm kể từ LTTM 2010, hệ sinh thái quy phạm đã mở rộng tương đối hoàn thiện **KHẲNG ĐỊNH trọng tài trở thành cơ chế giải quyết tranh chấp** trong hầu hết mọi lĩnh vực của hoạt động kinh doanh & đầu tư tại Việt Nam.

VIAC

TRUNG TÂM TRỌNG TÀI QUỐC TẾ VIỆT NAM

13

13

01. Quy tắc VIAC – Phạm vi áp dụng

Quy tắc tố tụng trọng tài của Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam ("Quy tắc") được áp dụng để giải quyết các vụ tranh chấp tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam

02. Quy tắc VIAC – Thiết kế đặc định theo Luật TTTM 2010

Tuân thủ Luật Trọng tài thương mại 2010

Phần lớn các địa điểm trọng tài diễn ra ở Việt Nam

Luật TTTM 2010

Tiếp thu cơ bản & hầu hết tinh thần của Luật Mẫu UNCITRAL về Trọng tài Quốc tế

Các nguyên tắc và nội dung cốt lõi

Thỏa thuận trọng tài

Các bước thủ tục tố tụng trọng tài

Khả năng giải quyết bằng trọng tài (Arbitrability)

Thẩm quyền của Hội đồng trọng tài

Hỗ trợ và giám sát tư pháp của Tòa án quốc gia

VIAC

TRUNG TÂM TRỌNG TÀI QUỐC TẾ VIỆT NAM

14

14

Tháng 05/2025

7

Tổng quan quy trình tổ tụng tại VIAC

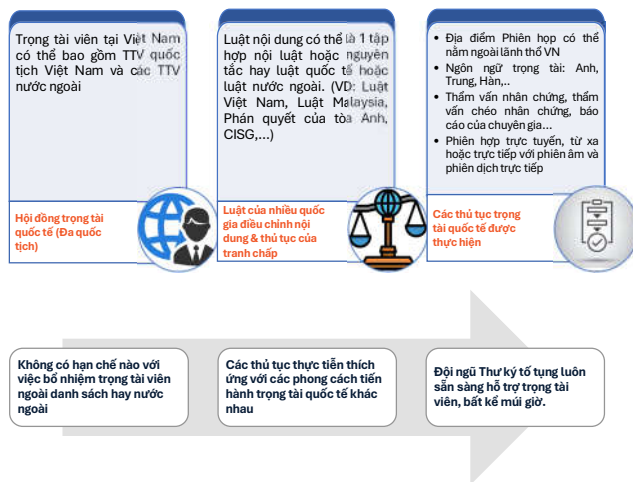
Tổ tụng trọng tài điển hình tại VIAC



15

Tính quốc tế và tính linh hoạt của thủ tục trọng tài VIAC

THỦ TỤC TRỌNG TÀI QUỐC TẾ TẠI VIAC



THỦ TỤC TỔ TỤNG GIẢN LỢC

Taylor-made/Customized proceedings

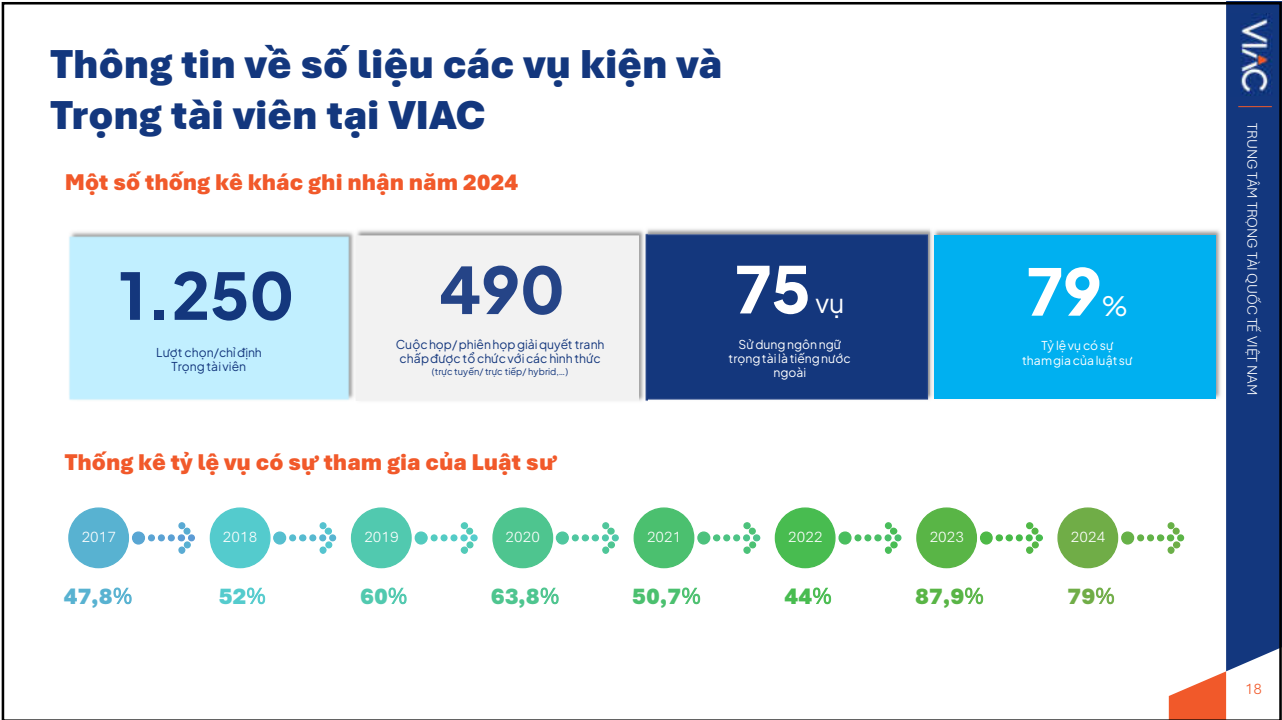
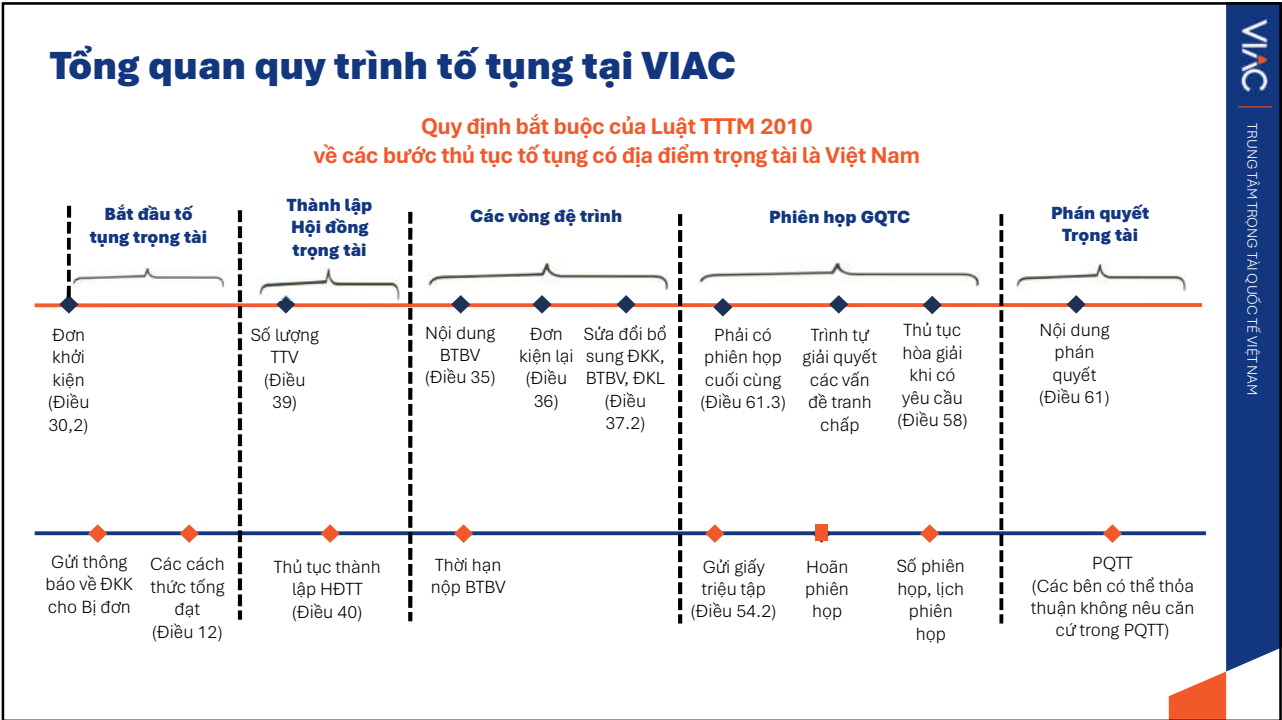
Thủ tục do chính các bên thiết kế phù hợp với từng vụ tranh chấp cụ thể

CÁC TIÊU CHÍ CẦN CÂN NHẮC KHI LỰA CHỌN MỘT TỔ CHỨC TRONG TÀI QUY CHẾ

- Tính ổn định
- Bộ quy tắc tổ tụng trọng tài cập nhật
- Đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp

*Theo Redfern & Hunters về Trọng tài Quốc tế
(Ấn bản thứ 6 - 2015)*

16



Phí dịch vụ pháp lý

Chi phí đi lại phục vụ tham gia Phiên họp giải quyết tranh chấp

Chi phí cho chuyên gia, nhân chứng, phiên dịch viên và biên dịch viên

Phòng họp & chi phí cơ sở vật chất khác cho Phiên họp giải quyết tranh chấp

CÁC CHI PHÍ PHÁP LÝ

Chi phí luật sư có thể được bồi hoàn theo yêu cầu của các bên

Luật sư nước ngoài có thể tham gia tranh tụng tại VIAC

Chính sách ưu đãi không tính phí trọng tài đối với một số yêu cầu bồi hoàn chi phí pháp lý

BIG WIN

85% số vụ tranh chấp yêu cầu chi trả các chi phí pháp lý được chấp thuận (một phần hoặc toàn bộ)

15% số vụ tranh chấp được quyết định là không đủ chứng cứ để được bồi hoàn chi phí pháp lý

5% số vụ tranh chấp Bị đơn chỉ yêu cầu bồi hoàn chi phí pháp lý

26 vụ tranh chấp có hai hoặc nhiều hơn hai công ty luật cùng phối hợp để bảo vệ cho một bên

Chi phí luật sư cao nhất được bồi hoàn:
~109.8 Tỷ Đồng
[~4.5 triệu USD]

Trong một vụ việc:
~ 5,600 Tỷ Đồng
[~236 triệu USD]

19

19

Vai trò & Chức năng của Ban Thư ký VIAC trong thủ tục trọng tài

Giám sát thủ tục trọng tài

Thực hiện các hỗ trợ hành chính & thủ tục cho các bên

Rà soát Phán quyết trọng tài

Điều phối nhận gửi & giao tiếp trong tố tụng trọng tài

Đối với các bên tranh chấp:

- VIAC thân thiện: Ban Thư ký **hỗ trợ đầy đủ** về mặt thủ tục tố tụng tại VIAC (trao đổi và hướng dẫn, không thực hiện tư vấn) cho DN đang tham gia GQTC hoặc muốn tìm hiểu về thủ tục trọng tài; **không sách nhiễu**
- VIAC minh bạch: Ban Thư ký thực hiện các công việc tố tụng theo **đúng quy trình**, quy định tại Quy tắc và Luật TTMT thể hiện rõ vai trò **trung lập**, độc lập của Ban Thư ký; **không thiên vị**.
- VIAC hiệu quả: Ban Thư ký xây dựng và điều phối thủ tục tố tụng **hợp lý về chi phí, nhanh chóng về thời gian; đứng trên quan điểm khách hàng – “tính dịch vụ”**

*** Đối với các Hội đồng Trọng tài**

- Ban Thư ký** thực hiện các **hỗ trợ về mặt hành chính**, bao gồm: quản lý hồ sơ tài liệu vụ kiện mà các bên gửi tới; rà soát và ban hành các chỉ thị/quyết định của HĐTT tới các bên; quản lý thu chi theo quy chế đối chi phí trọng tài.
- Ban Thư ký** thực hiện các **hỗ trợ về mặt thủ tục**, bao gồm: thực hiện một số các công việc tố tụng, theo thẩm quyền của VIAC, liên quan tới tiếp nhận các yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kiến lại; tham vấn cho HĐTT đối với các vấn đề tố tụng đảm bảo khả năng thi hành của PQTT;
- Ban Thư ký** thực hiện các **hỗ trợ về mặt nội dung**, bao gồm: cung cấp cho các HĐTT các thông tin tham khảo tốt nhất, từ thực tiễn GQTC tại VIAC, về các vấn đề pháp lý, giúp nâng cao chất lượng PQTT.

➔ Tribunal's Counsels

20

20

Tháng 05/2025

10





TRUNG TÂM TRỌNG TÀI QUỐC TẾ VIỆT NAM

Trụ sở chính

 Tầng 6 Tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, Hà Nội

 0243.574.4001

 0243.574.3001

Chi nhánh Hồ Chí Minh

 Tầng 5 Tòa nhà VCCI, số 171 Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

 84.8. 3932 1632

 84.8. 3932 9555

 www.viac.vn

 info@viac.org.vn

21

Tháng 05/2025

11



1



2

Các bên tranh chấp lựa chọn Trọng tài viên ngoài danh sách

Số liệu tại VIAC

Quy tắc VIAC không có giới hạn việc các bên chỉ được lựa chọn người có tên trong Danh sách Trọng tài viên VIAC làm trọng tài viên và chỉ yêu cầu các bên thực hiện cung cấp địa chỉ liên lạc của người được chọn.

2015

2016

2017

2022

2024

2015 – 2016:

Chỉ diễn ra trong các vụ tranh chấp có yếu tố nước ngoài, và các trọng tài viên ngoài danh sách được lựa chọn đều là người nước ngoài.

Từ 2017 trở đi, đặc biệt trong khoảng thời gian từ 2022 đến 2024:

Số lượng vụ tranh chấp có sự tham gia của trọng tài viên ngoài danh sách người Việt Nam tăng nhanh.

~200

Lượt chỉ định

Trọng tài viên ngoài danh sách là các chuyên gia có kinh nghiệm, am hiểu về trọng tài (đặc biệt là TTV ngoài danh sách người nước ngoài)

Một số TTV ngoài danh sách chưa có hiểu biết đầy đủ về phương thức trọng tài, chưa có kinh nghiệm giải quyết tranh chấp với tư cách trọng tài viên

VIAC

TRUNG TÂM TRỌNG TÀI QUỐC TẾ VIỆT NAM

3

3

Thông tin về sử dụng Trọng tài viên tại các tổ chức trọng tài quốc tế

Tổ chức Trọng tài không có Danh sách Trọng tài viên

Tòa Trọng tài Phòng Thương mại Quốc tế (ICC)

Địa điểm: Paris, Pháp, cùng với các văn phòng khác trên toàn thế giới

Thực tiễn: ICC không có một danh sách trọng tài viên cụ thể. Các bên có thể đề xuất trọng tài và sẽ cần được phê duyệt bởi toà ICC.

Tòa Trọng tài Phòng Thương mại Stockholm (SCC)

Địa điểm: Stockholm, Thụy Điển.

Thực tiễn: SCC không có một danh sách trọng tài viên cụ thể. SCC cung cấp hướng dẫn lựa chọn trọng tài viên nếu được các bên yêu cầu và cho phép các bên được tự do lựa chọn trọng tài viên.

Tổ chức Trọng tài với Danh sách trọng tài viên không bắt buộc

Trung tâm Trọng tài Quốc tế Singapore (SIAC)

Địa điểm: Singapore.

Thực tiễn: SIAC có danh sách trọng tài viên dành cho các bên lựa chọn, nhưng các bên không bắt buộc phải lựa chọn trọng tài viên từ danh sách đó. Các bên có quyền tự do lựa chọn trọng tài viên một cách độc lập

Trung tâm Trọng tài Quốc tế Hồng Kông (HKIAC)

Địa điểm: Hồng Kông

Thực tiễn: HKIAC có danh sách Trọng tài viên dành cho các bên lựa chọn, nhưng các bên không bắt buộc phải lựa chọn trọng tài viên từ danh sách đó.

Tổ chức Trọng tài với Danh sách trọng tài viên đóng

Tổ chức trọng tài tại Trung Quốc đại lục

Ủy ban Trọng tài Thương mại và Kinh tế Quốc tế Trung Quốc (CIETAC) và một số tổ chức trọng tài khu vực tại Trung Quốc đại lục duy trì danh sách trọng tài viên đóng. Trọng tài viên phải được lựa chọn từ danh sách của tổ chức trọng tài trừ các trường hợp ngoại lệ khác

Tất cả các Trung tâm Trọng tài đều có các cách tiếp cận khác nhau nhưng đều với một mục tiêu chung là **đảm bảo chất lượng của Trọng tài viên** tham gia GQTC tại tổ chức của họ

VIAC

TRUNG TÂM TRỌNG TÀI QUỐC TẾ VIỆT NAM

4

4

Tháng 05/2025

2



5

Một số nguyên tắc khi sửa đổi quy định về thành lập Hội đồng trọng tài

Không đặt ra tiêu chí nghề nghiệp bắt buộc đối với Trọng tài viên

“ Có quá nhiều các tranh chấp quốc tế và chúng lại có quá nhiều khác biệt để có thể xác định một quy tắc chung cho mẫu người nên được chọn làm trọng tài viên.

[Alan Redfern & Martin Hunters về Trọng tài quốc tế, Ấn bản lần thứ 6, 2015, NXB Đại học Oxford]

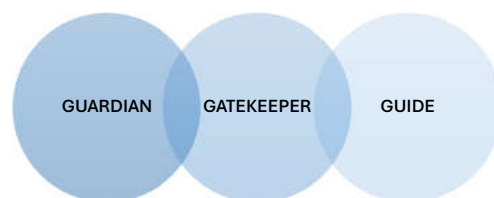
Thực tế Luật mẫu cũng có quy định mở tại Điều 11:

" 1. Không ai bị cản trở để thành trọng tài viên vì lý do quốc tịch, nếu các bên không có thỏa thuận nào khác

2. Các bên có quyền tự do thỏa thuận về cách thức chỉ định trọng tài viên hoặc các trọng tài viên theo quy định của khoản (4) và khoản (5) của điều này."

Thị trường đang trông chờ nhiều hơn vào các Tổ chức Trọng tài trong việc bảo vệ Quy trình tố tụng Trọng tài

"Vai trò 3G của một Tổ chức trọng tài:



[Trích bài phát biểu của bà Claudia – Chủ tịch Tòa Trọng tài ICC – Source: ICC Dispute Resolution Bulletin vol.3]

6

Hội đồng Trọng tài

01. Bộ Quy tắc đạo đức & ứng xử nghề nghiệp Trọng tài viên

Nâng cao yêu cầu về đạo đức, về tính chuyên nghiệp của Trọng tài viên giải quyết tranh chấp tại VIAC.

Khoản 3 Điều 20 Luật TTTM 2010 quy định:

"Điều 20. Tiêu chuẩn Trọng tài viên

[...]

3. Trung tâm trọng tài có thể quy định thêm các tiêu chuẩn cao hơn tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều này đối với Trọng tài viên của tổ chức mình."

02. Quy tắc VIAC về thành lập Hội đồng Trọng tài

Điều 11, 12, 13 và 16 Quy tắc VIAC về các quy định liên quan đến thành lập Hội đồng Trọng tài.

03. Bản tuyên bố của Trọng tài viên

- Cập nhật với quy định của IBA 2024 – mở rộng và nhấn mạnh phạm vi cần công khai trong vai trò chuyên gia của ứng viên trong tài viên
- Cơ sở pháp lý của Bản tuyên bố TTV VIAC: Điều 42 khoản 2 Luật TTIM 2010: *"2. Kể từ khi được chọn hoặc được chỉ định, Trọng tài viên phải thông báo bằng văn bản cho Trung tâm trọng tài hoặc Hội đồng trọng tài và các bên về những tình tiết có thể ảnh hưởng đến tính khách quan, vô tư của mình."*
- Thay đổi trong tài viên

04. Biểu phí Đơn yêu cầu thay đổi Trọng tài viên

Đề xuất áp dụng các loại phí gồm: (i) Phí nộp yêu cầu thay đổi TTV, (ii) Phí giải quyết yêu cầu thay đổi TTV và (iii) Phí chi trả cho các công việc mà TTV bị thay đổi đã thực hiện.

PHƯƠNG ÁN SỬA ĐỔI

Bản Tuyên bố của Trọng tài viên

- Với các TTV ngoài danh sách chưa tham gia tổ tụng trọng tài tại VIAC thì mời họp và trao đổi, hướng dẫn về nguyên tắc làm việc; hướng dẫn về nghĩa vụ công khai thông tin, nghĩa vụ độc lập, vô tư, khách quan.
- Yêu cầu các Trọng tài viên ký vào Bản Tuyên bố trước khi được lựa chọn/chỉ định làm Trọng tài viên giải quyết vụ tranh chấp

[illegible]

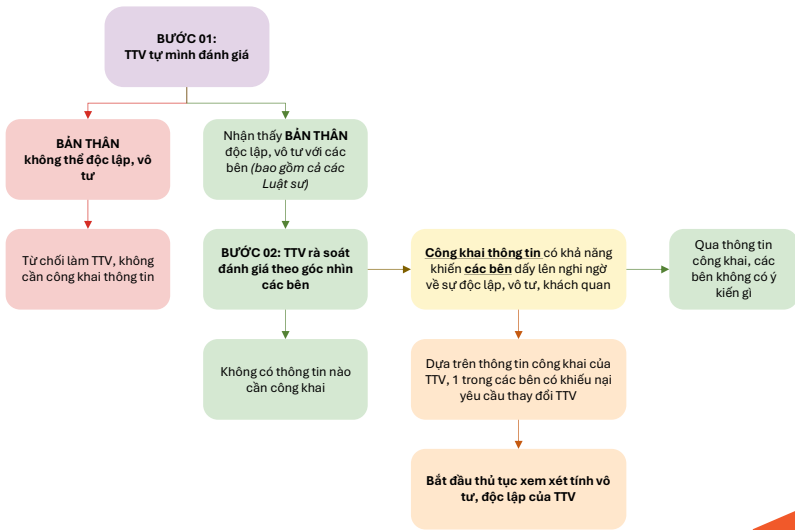
       	
ARBITRATION STATEMENT	
(Form to be filled out by the ARBITRATOR only and sent to the Vice-President of University Arbitration Activities)	
(Date: _____)	
Full name: _____	
(Please indicate "Y" or "no" where appropriate)	
After selection:	
☐ The Case File: ☐ UNAC's Rules of Arbitration ("UNAC's Rules") ☐ Code of Ethics for an Arbitrator of UNAC ☐ Guidelines on arbitral proceedings for arbitrators ("Guidelines") ☐ UNAC's Regulations on accommodation of arbitrators ☐ UNAC's Regulations on the payment of expenses for travelling and accommodation of arbitrators	
Education:	
1. ACCEPTANCE or NON-ACCEPTANCE	NON-ACCEPTANCE
☐ I agree to serve as an Arbitrator for the case this day and will provide the following information to the Vice-President of University Arbitration Activities: ☐ My full name, please contact me at: cell: _____	☐ I decline. To return the case to the Vice-President of University Arbitration Activities, please contact me at: cell: _____ (If you are not available, please send your decision to: unac-arbitration@uvic.ca)
2. I have no material conflict of interests in accordance with the UNAC's Rules, Arbitration Rules of the union or arbitrator. Furthermore, Code of Ethics for an Arbitrator of UNAC, Guidelines on arbitral proceedings for arbitrators, UNAC's Regulations on accommodation of arbitrators, UNAC's Regulations on the payment of expenses and regulations set by UNAC for UNAC to accommodate the UNAC's Regulations on payment of arbitrators and UNAC's Regulations on the payment of expenses for travelling and accommodation of arbitrators.	
I agree that I will follow the criteria and conditions set out in the relevant rules, and rules of arbitration, by expediting the dispute (step 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48, 49, 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, 59, 60, 61, 62, 63, 64, 65, 66, 67, 68, 69, 70, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79, 80, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 88, 89, 90, 91, 92, 93, 94, 95, 96, 97, 98, 99, 100, 101, 102, 103, 104, 105, 106, 107, 108, 109, 110, 111, 112, 113, 114, 115, 116, 117, 118, 119, 120, 121, 122, 123, 124, 125, 126, 127, 128, 129, 130, 131, 132, 133, 134, 135, 136, 137, 138, 139, 140, 141, 142, 143, 144, 145, 146, 147, 148, 149, 150, 151, 152, 153, 154, 155, 156, 157, 158, 159, 160, 161, 162, 163, 164, 165, 166, 167, 168, 169, 170, 171, 172, 173, 174, 175, 176, 177, 178, 179, 180, 181, 182, 183, 184, 185, 186, 187, 188, 189, 190, 191, 192, 193, 194, 195, 196, 197, 198, 199, 200, 201, 202, 203, 204, 205, 206, 207, 208, 209, 210, 211, 212, 213, 214, 215, 216, 217, 218, 219, 220, 221, 222, 223, 224, 225, 226, 227, 228, 229, 230, 231, 232, 233, 234, 235, 236, 237, 238, 239, 240, 241, 242, 243, 244, 245, 246, 247, 248, 249, 250, 251, 252, 253, 254, 255, 256, 257, 258, 259, 260, 261, 262, 263, 264, 265, 266, 267, 268, 269, 270, 271, 272, 273, 274, 275, 276, 277, 278, 279, 280, 281, 282, 283, 284, 285, 286, 287, 288, 289, 290, 291, 292, 293, 294, 295, 296, 297, 298, 299, 300, 301, 302, 303, 304, 305, 306, 307, 308, 309, 310, 311, 312, 313, 314, 315, 316, 317, 318, 319, 320, 321, 322, 323, 324, 325, 326, 327, 328, 329, 330, 331, 332, 333, 334, 335, 336, 337, 338, 339, 340, 341, 342, 343, 344, 345, 346, 347, 348, 349, 350, 351, 352, 353, 354, 355, 356, 357, 358, 359, 360, 361, 362, 363, 364, 365, 366, 367, 368, 369, 370, 371, 372, 373, 374, 375, 376, 377, 378, 379, 380, 381, 382, 383, 384, 385, 386, 387, 388, 389, 390, 391, 392, 393, 394, 395, 396, 397, 398, 399, 400, 401, 402, 403, 404, 405, 406, 407, 408, 409, 410, 411, 412, 413, 414, 415, 416, 417, 418, 419, 420, 421, 422, 423, 424, 425, 426, 427, 428, 429, 430, 431, 432, 433, 434, 435, 436, 437, 438, 439, 440, 441, 442, 443, 444, 445, 446, 447, 448, 449, 450, 451, 452, 453, 454, 455, 456, 457, 458, 459, 460, 461, 462, 463, 464, 465, 466, 467, 468, 469, 470, 471, 472, 473, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480, 481, 482, 483, 484, 485, 486, 487, 488, 489, 490, 491, 492, 493, 494, 495, 496, 497, 498, 499, 500, 501, 502, 503, 504, 505, 506, 507, 508, 509, 510, 511, 512, 513, 514, 515, 516, 517, 518, 519, 520, 521, 522, 523, 524, 525, 526, 527, 528, 529, 530, 531, 532, 533, 534, 535, 536, 537, 538, 539, 540, 541, 542, 543, 544, 545, 546, 547, 548, 549, 550, 551, 552, 553, 554, 555, 556, 557, 558, 559, 560, 561, 562, 563, 564, 565, 566, 567, 568, 569, 570, 571, 572, 573, 574, 575, 576, 577, 578, 579, 580, 581, 582, 583, 584, 585, 586, 587, 588, 589, 590, 591, 592, 593, 594, 595, 596, 597, 598, 599, 600, 601, 602, 603, 604, 605, 606, 607, 608, 609, 610, 611, 612, 613, 614, 615, 616, 617, 618, 619, 620, 621, 622, 623, 624, 625, 626, 627, 628, 629, 630, 631, 632, 633, 634, 635, 636	

Tiêu chuẩn Trọng tài viên & Nghĩa vụ Trọng tài viên

NGHĨA VỤ GIỮ ĐỘC LẬP, VÔ TƯ (KHÁCH QUAN) CỦA TRỌNG TÀI VIÊN

Điều 42 Luật TTTM

2. Kể từ khi được chọn hoặc được chỉ định, Trọng tài viên phải thông báo bằng văn bản cho Trung tâm trọng tài hoặc Hội đồng trọng tài và các bên về những tình tiết có thể ảnh hưởng đến tính khách quan, vô tư của mình.



PHƯƠNG ÁN SỬA ĐỔI

Bộ Quy tắc đạo đức và ứng xử Trọng tài viên

VIAC đã ban hành Bộ Quy tắc Đạo đức và Ứng xử nghề nghiệp Trọng tài viên bao gồm 09 nội dung chính:

- Phạm vi áp dụng;
- Trọng tài viên từ chối giải quyết vụ tranh chấp:
 - (i) Các TH mà Trọng tài viên phải từ chối;
 - (ii) Các TH mà Trọng tài viên được VIAC khuyến nghị từ chối giải quyết;
 - (iii) TH Trọng tài viên bị yêu cầu thay đổi;
- Độc lập, vô tư, khách quan;
- Công khai;
- Quy định về liên lạc của Trọng tài viên;
- Mẫu cán;
- Chuyên nghiệp;
- Bảo mật;
- Thủ lao cho Trọng tài viên.

PHƯƠNG ÁN SỬA ĐỔI

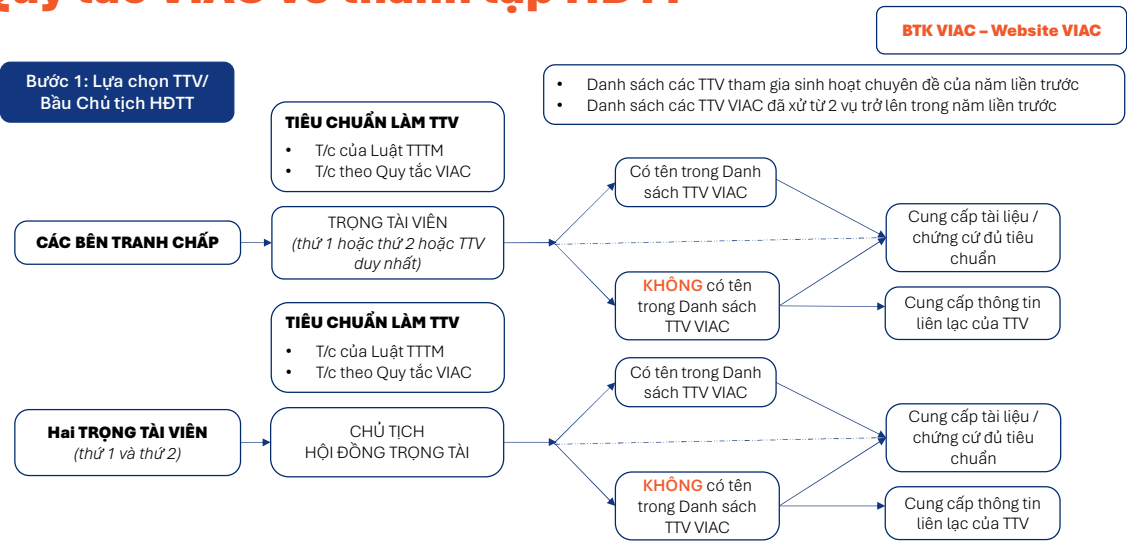
Quy tắc VIAC về thành lập HĐTT

Điều 11. Các quy định chung về thành lập Hội đồng Trọng tài

- 1. Vụ tranh chấp được giải quyết bởi Hội đồng Trọng tài gồm ba Trọng tài viên hoặc Trọng tài viên duy nhất. Trong trường hợp các bên không có thỏa thuận vụ tranh chấp được giải quyết bởi Hội đồng Trọng tài gồm Trọng tài viên duy nhất thì vụ tranh chấp được giải quyết bởi Hội đồng Trọng tài gồm ba Trọng tài viên.
- 2. Các bên có quyền lựa chọn người có tên hoặc không có tên trong Danh sách Trọng tài viên của Trung tâm làm Trọng tài viên giải quyết tranh chấp và phải cung cấp thông tin, tài liệu chứng minh người được lựa chọn đáp ứng tiêu chuẩn Trọng tài viên theo quy định của luật và quy định tại Quy tắc Đạo đức và Ứng xử nghề nghiệp của Trung tâm. Trường hợp các bên muốn lựa chọn người không có tên trong Danh sách Trọng tài viên của Trung tâm thì phải thông báo cho Trung tâm về thông tin liên lạc của người đó.
- 3. Hội đồng Trọng tài sẽ được thành lập theo các quy định tại Quy tắc này, trừ khi các bên có thỏa thuận khác.
- 4. Nếu các bên có thỏa thuận về thủ tục thành lập Hội đồng Trọng tài khác với thủ tục tại Điều 12 hoặc 13 của Quy tắc này, nhưng thủ tục đó tạo ra sự không công bằng một cách rõ ràng giữa các bên trong việc thành lập nên Hội đồng Trọng tài thì Chủ tịch Trung tâm có quyền quyết định thủ tục thành lập Hội đồng Trọng tài. Trong trường hợp này Chủ tịch Trung tâm có thể chỉ định bất kỳ thành viên nào của Hội đồng Trọng tài để đảm bảo sự công bằng giữa các bên trong việc thành lập Hội đồng Trọng tài.

PHƯƠNG ÁN SỬA ĐỔI

Quy tắc VIAC về thành lập HĐTT



PHƯƠNG ÁN SỬA ĐỔI

Quy tắc VIAC về thành lập HĐTT

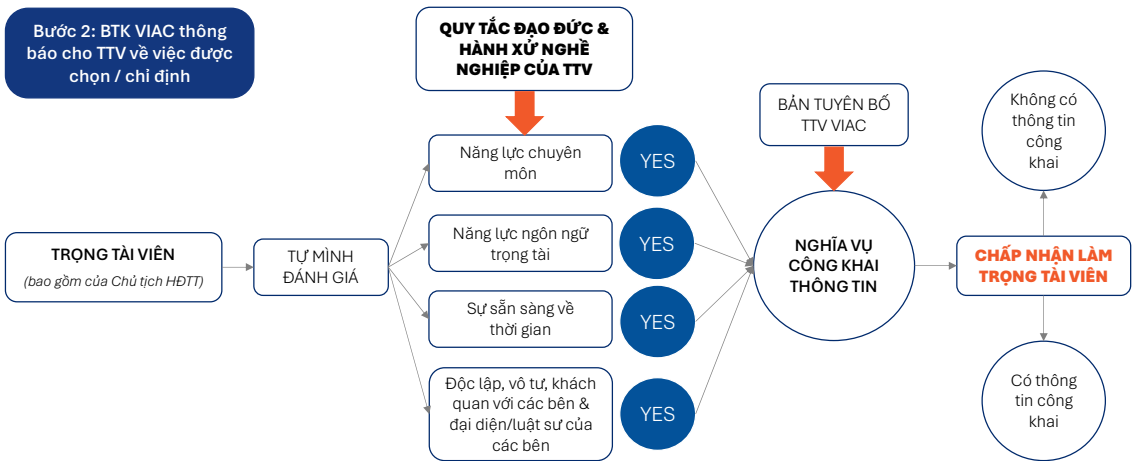
Điều 12: Hội đồng Trọng tài gồm ba trọng tài viên

Trừ khi các bên có thỏa thuận khác về bất cứ nội dung nào hoặc toàn bộ quy trình thành lập ra Hội đồng Trọng tài, việc thành lập Hội đồng Trọng tài gồm ba Trọng tài viên được thực hiện theo quy trình như sau:

1. Nguyên đơn phải chọn một Trọng tài viên hoặc đề nghị Chủ tịch Trung tâm chỉ định một Trọng tài viên tại Đơn khởi kiện. Trong trường hợp có nhiều Nguyên đơn thì các Nguyên đơn phải thống nhất chọn một Trọng tài viên hoặc thống nhất đề nghị Chủ tịch Trung tâm chỉ định một Trọng tài viên tại Đơn khởi kiện.
2. Bị đơn phải chọn một Trọng tài viên hoặc đề nghị Chủ tịch Trung tâm chỉ định một Trọng tài viên và phải thông báo cho Trung tâm trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tiếp theo ngày nhận được Thông báo, Đơn khởi kiện, thỏa thuận trọng tài và các tài liệu có liên quan. Trong trường hợp có nhiều Bị đơn thì các Bị đơn phải thống nhất chọn một Trọng tài viên hoặc thống nhất đề nghị Chủ tịch Trung tâm chỉ định một Trọng tài viên; và thời hạn 30 ngày tính từ ngày tiếp theo ngày Bị đơn cuối cùng nhận được hoặc coi là đã nhận được Thông báo, Đơn khởi kiện, thỏa thuận trọng tài và các tài liệu có liên quan.
3. Khi có yêu cầu của một hoặc các Bên về việc chỉ định Trọng tài viên, Chủ tịch Trung tâm sẽ chỉ định Trọng tài viên trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu này.
4. Nếu Bị đơn không thực hiện việc lựa chọn Trọng tài viên như tại Khoản 2 trên đây, trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày hết thời hạn, Chủ tịch Trung tâm chỉ định một Trọng tài viên thay Bị đơn.
5. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Trọng tài viên được Bị đơn chọn hoặc được Chủ tịch Trung tâm chỉ định thay cho Bị đơn nhận được thông báo về việc được chọn hoặc được chỉ định làm Trọng tài viên, các Trọng tài viên phải bầu Chủ tịch Hội đồng Trọng tài và thông báo cho Trung tâm. Việc bầu Chủ tịch Hội đồng Trọng tài phải tuân thủ quy định tại Khoản 2 Điều 11 trên đây. Hết thời hạn này mà Trung tâm không nhận được thông báo về việc bầu Chủ tịch Hội đồng Trọng tài thì trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày hết thời hạn, Chủ tịch Trung tâm ra quyết định chỉ định Chủ tịch Hội đồng Trọng tài.
6. Trường hợp thỏa thuận khác của các bên về thủ tục, quy trình thành lập Hội đồng Trọng tài gồm ba Trọng tài viên thiếu đi bất cứ phần nào trong quy trình nêu tại Khoản 1, 2, 3, 4 và 5 trên đây, các quy định của Điều này sẽ được áp dụng.

PHƯƠNG ÁN SỬA ĐỔI

Quy tắc VIAC về thành lập HĐTT



PHƯƠNG ÁN SỬA ĐỔI

Quy tắc VIAC về thành lập HĐTT

Điều 13. Hội đồng Trọng tài gồm Trọng tài viên duy nhất

Trừ khi các bên có thỏa thuận khác về bất cứ nội dung nào hoặc toàn bộ quy trình thành lập ra Hội đồng Trọng tài, việc thành lập Hội đồng Trọng tài gồm Trọng tài duy nhất được thực hiện theo quy trình như sau:

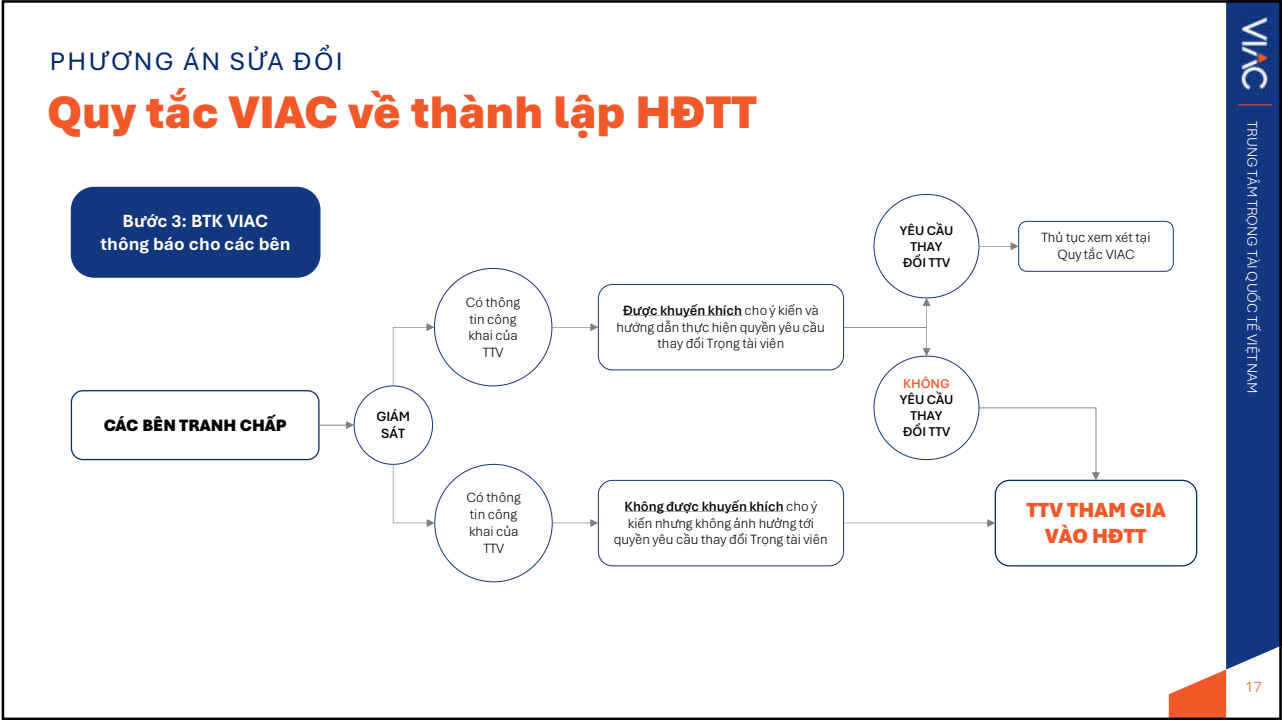
- 1. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tiếp theo của ngày Bị đơn nhận được Thông báo, Đơn khởi kiện, thỏa thuận trọng tài và các tài liệu khác có liên quan, Nguyên đơn và Bị đơn phải thống nhất chọn Trọng tài viên duy nhất hoặc yêu cầu Trung tâm chỉ định Trọng tài viên duy nhất và phải thông báo cho Trung tâm.
- 2. Trong trường hợp Trung tâm không nhận được thông báo này, trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày hết thời hạn 30 ngày nêu trên, Chủ tịch Trung tâm ra quyết định chỉ định Trọng tài viên duy nhất.

PHƯƠNG ÁN SỬA ĐỔI

Quy tắc VIAC về thành lập HĐTT

Điều 16: Các quy định chung đối với Trọng tài viên

- 1. Trọng tài viên phải luôn độc lập, vô tư và khách quan với các bên liên quan tới Vụ tranh chấp. Trọng tài viên không được hành động như là luật sư của Nguyên đơn hay của Bị đơn trong toàn bộ quá trình tố tụng trọng tài.
- 2. Trước khi chấp nhận làm trọng tài viên, người được chọn hoặc được chỉ định làm Trọng tài viên phải **thông báo kịp thời cho Trung tâm về bất kỳ tình tiết có thể ảnh hưởng đến tính khách quan, vô tư của mình bằng** rà soát và ký vào Bản tuyên bố trọng tài viên của Trung tâm. Trung tâm sẽ thông báo cho các bên thông tin công khai của trọng tài viên và ấn định thời hạn để các bên có ý kiến đối với thông tin công khai nêu trên. Trọng tài viên tiếp tục thực hiện nghĩa vụ công khai thông tin nêu trên trong suốt quá trình tố tụng trọng tài.
- 3. Người được chọn hoặc được chỉ định làm Trọng tài viên không được làm Trọng tài viên; hoặc **người đang làm trọng tài viên phải từ chối giải quyết tranh chấp trong các trường hợp sau:**
 - a) Không đáp ứng tiêu chuẩn Trọng tài viên theo pháp luật trọng tài được áp dụng;
 - b) Không đáp ứng quy định về Trọng tài viên tham gia giải quyết tranh chấp tại Trung tâm **tại Quy tắc Đạo đức và Ứng xử nghề nghiệp của Trọng tài viên** do Trung tâm ban hành có hiệu lực ở thời điểm được chọn hoặc được chỉ định.
 - c) Là người thân thích hoặc là người đại diện của một bên;
 - d) Có lợi ích liên quan trong vụ tranh chấp;
 - e) Có căn cứ rõ ràng cho thấy Trọng tài viên không vô tư, độc lập hoặc không khách quan;
 - f) Đã là hòa giải viên, người đại diện, luật sư của bất kỳ bên nào trong chính vụ tranh chấp đang được đưa ra giải quyết tại Trung tâm, trừ khi các bên có chấp thuận bằng văn bản;
- 4. Trọng tài viên không được từ chối giải quyết vụ tranh chấp sau khi có thông báo chính thức về việc thành lập Hội đồng Trọng tài, trừ các trường hợp nêu tại Khoản 6 Điều 17 của Quy tắc này hoặc có thông tin, tình tiết mới khiến cho sự độc lập, vô tư, khách quan của Trọng tài viên không được duy trì.



PHƯƠNG ÁN SỬA ĐỔI

Phí Đơn yêu cầu thay đổi Trọng tài viên

Thực trạng tại VIAC:

Quy tắc VIAC và Quy tắc đạo đức và ứng xử nghề nghiệp của Trọng tài viên đặt ra các tiêu chí cao. Các quy định mới về thành lập HĐTT tạo ra nhiều cơ sở (tiêu chuẩn) để một bên có thể thực hiện việc yêu cầu thay đổi Trọng tài viên nếu bên đó cho rằng Trọng tài viên không đáp ứng đủ một hoặc một số tiêu chuẩn hành nghề tại VIAC.

Năm 2023: nhận 58 yêu cầu thay đổi, 01 yêu cầu được chấp nhận;

Năm 2024: nhận 7 yêu cầu thay đổi, không có yêu cầu nào được chấp nhận.

Kinh nghiệm quốc tế

190.000.000 đến 200.000.000 VND

70.000.000 VND

165.000.000 VND

Phí thay đổi trọng tài

Phí thay đổi trọng tài

Phí thay đổi trọng tài

Trung tâm Trọng tài Quốc tế

Trung tâm Trọng tài Quốc tế

Trung tâm Trọng tài Quốc tế

Thâm Quyển

Hồng Kông

Đề xuất

Đối với yêu cầu thay đổi Trọng tài viên của các bên, Ban Thư ký đề xuất áp dụng các loại phí như sau:

i. Phí nộp yêu cầu thay đổi Trọng tài viên (nộp ngay khi có yêu cầu và không hoàn lại);

ii. Phí giải quyết yêu cầu thay đổi Trọng tài viên (có thể được hoàn lại nếu Trọng tài viên bị thay đổi);

iii. Phí chi trả cho các công việc mà Trọng tài viên bị thay đổi đã thực hiện (tính đến ngày Trọng tài viên đó bị thay đổi).

18

18

Tháng 05/2025

9

PHƯƠNG ÁN SỬA ĐỔI

Phí Đơn yêu cầu thay đổi Trọng tài viên

PHÍ THỦ TỤC
YÊU CẦU THAY ĐỔI
TRỌNG TÀI VIÊN

Ở thời điểm nộp Đơn yêu cầu thay đổi trọng tài viên, Bên yêu cầu thực hiện nộp Phí thủ lý Đơn yêu cầu thay đổi Trọng tài viên: **15.000.000 VND** (ngôn ngữ tiếng Việt) HOẶC **20.000.000 VND** (ngôn ngữ nước ngoài).

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nộp Đơn yêu cầu thay đổi trọng tài viên và bên yêu cầu hoàn thành nộp Phí đăng ký, Chủ tịch VIAC ấn định Phí giải quyết Đơn yêu cầu thay đổi Trọng tài viên. Các tiêu chí Chủ tịch VIAC cân nhắc để ấn định Phí giải quyết bao gồm, nhưng không giới hạn, tính phức tạp của yêu cầu thay đổi Trọng tài viên; ngôn ngữ của Đơn yêu cầu thay đổi. Đơn yêu cầu thay đổi trọng tài viên sẽ được thực hiện xem xét và giải quyết theo thủ tục quy định tại Điều 17 Quy tắc VIAC sau khi bên yêu cầu hoàn thành việc nộp Phí giải quyết yêu cầu thay đổi Trọng tài viên theo hướng dẫn của Ban Thư ký VIAC.

CÁC TRƯỜNG HỢP
HOÀN PHÍ GIẢI
QUYẾT ĐƠN YÊU
CẦU THAY ĐỔI
TRỌNG TÀI VIÊN

- Trường hợp có **Quyết định Chấp nhận** Đơn yêu cầu thay đổi Trọng tài viên theo yêu cầu của bên đã nộp Đơn yêu cầu thay đổi, VIAC thực hiện **hoàn lại toàn bộ phí giải quyết yêu cầu** thay đổi Trọng tài viên được hoàn lại cho bên yêu cầu.
- Trường hợp có **Quyết định Không chấp nhận** Đơn yêu cầu thay đổi Trọng tài viên, VIAC không hoàn lại Phí giải quyết; hoặc, theo tờ trình của Ban Thư ký VIAC, thực hiện **hoàn lại tối đa không quá 50% Phí giải quyết đã nộp**. Quyết định của Chủ tịch VIAC về việc không hoàn Phí giải quyết hoặc hoàn lại một phần Phí giải quyết không cần nêu lý do.

VIAC

TRUNG TÂM TRỌNG TÀI QUỐC TẾ VIỆT NAM

19

19

VIAC

TRUNG TÂM TRỌNG TÀI
QUỐC TẾ VIỆT NAM

Trụ sở chính

Tầng 6 Tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, phường
Phương Mai, quận Đống Đa, Hà Nội

0243.574.4001

0243.574.3001

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 5 Tòa nhà VCCI, số 171 Võ Thị Sáu, Quận 3,
TP. Hồ Chí Minh

84.8. 3932 1632

84.8. 3932 9555

www.viac.vn

info@viac.org.vn

20

Tháng 05/2025

10



1



2

Tại sao VIAC.eCase? cần thiết



VIAC eCase đặt mục tiêu trở thành nền tảng tích hợp tất cả trong một cho hoạt động nộp đơn điện tử và quản lý vụ tranh chấp trực tuyến, giúp nâng cao hiệu quả về thời gian và chi phí của thủ tục trọng tài và mang tới trải nghiệm tốt hơn cho người sử dụng dịch vụ trọng tài.

VIAC eCase được phát triển và vận hành bởi Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC), thể hiện quyết tâm của VIAC trong thích ứng với quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế số của Việt Nam thông qua cung cấp cơ chế giải quyết tranh chấp phù hợp để đảm bảo thực thi hợp đồng điện tử - một trong các cốt lõi của nền kinh tế số.

VIAC eCase là một bước tiến của VIAC nhằm giảm dấu chân carbon và thực hành hoạt động trọng tài không dùng hồ sơ bản in.

Bảo mật và Bảo vệ Dữ liệu



Đăng nhập vào tài khoản của bạn một cách an toàn qua hai bước xác thực; Thông tin và dữ liệu trên Nền tảng được bảo vệ theo quy chuẩn tuân thủ quy định trong nước và quốc tế bao gồm GDPR của Châu Âu.

Minh bach



Bảo vệ tính minh bạch thông qua duy trì lưu trữ rõ ràng và toàn diện tất cả các hoạt động trên Nền tảng.

Khả năng truy cập



Dễ dàng truy cập Nền tảng dù Người dùng ở bất cứ múi giờ nào chỉ với kết nối internet cơ bản và các thiết bị điện tử thông minh.

Tiết kiệm chi phí
và thời gian



Tối ưu hóa quy định và chi phí chung thông qua việc nộp hồ sơ điện tử và quản lý vụ việc trực tuyến, đồng thời giảm thiểu chi phí đi lại, ở và các chi phí khác liên quan đến các cuộc họp và phiên xét xử trực tiếp.

Các nhóm tính năng chính của nền tảng VIAC eCase



Khả năng tiếp
cận & Dễ sử
dụng

- Tài khoản được cá nhân hóa
- Giao diện song ngữ
- Thao tác trực quan
- Truy cập mọi lúc, mọi nơi

Thông báo &
Theo dõi thời
gian thực

- Thông báo khi có tài liệu/diễn biến mới
- Nhắc hạn thủ tục & mốc thời gian
- Hiển thị dòng thời gian vụ kiện

Quản lý tài l
an toàn

- Lưu trữ hồ sơ hệ thống theo vụ kiện
- Phân tách rõ Nguyên đơn – Bị đơn – VIAC
- Phân quyền truy cập

Trung tâm giao
tiếp tập trung

- Kênh trao đổi chung giữa HĐTT, BTK và các bên
- Lưu trữ lịch sử trao đổi, tạo chủ đề mới dễ dàng

Lịch & Quản
công việc

- Lịch vụ kiện theo ngày/tuần/tháng
- Đồng bộ Google Calendar
- Tạo – giao – nhắc việc tự động

Bảng điều khiển & Tìm kiếm

- Danh sách vụ kiện đang phụ trách
- Tìm kiếm nhanh theo mã vụ, từ khóa

02

VIAC.eCase có thể mang lại giá trị gì cho việc giải quyết tranh chấp giữa các bên?



5

Tính năng nộp đơn/tài liệu điện tử



Các bên có thể truy cập và làm việc với tài liệu vụ việc một cách linh hoạt, bất kể đang cư trú tại đâu hay trong quá trình di chuyển.

WELCOME TO VIAC.ECASE PLATFORM

ONLINE FILING



LOG IN TO VIAC.ECASE PLATFORM

Already have an VIAC.eCase account? Log in to your VIAC.eCase account to access your case.

Log in



COMMENCE AN ARBITRATION CASE

File your Request for Arbitration online. You could utilize our template or upload your own Request for Arbitration from your computer.

File a Request for Arbitration

VIAC

All Services and the Platform, including any new features or features, are subject to VIAC eCase Terms and Conditions and related policies, unless explicitly stated otherwise. I agree I have read the Services and the Platform are provided on an "AS IS" and "AS AVAILABLE" basis. To the extent stated herein for use, we disclaim all representations, warranties, and conditions, express or implied, regarding the operation, functionality, reliability, accuracy, data, and the accuracy, timeliness, availability, confidentiality, and completeness of the Platform, its Content, and Services. The Platform complies with the EU General Data Protection Regulation (GDPR) for processing and handling of personal data, and will protect your personal data accordingly. By using the online filing system, you consent to the processing and use of the data you provide to activate. You acknowledge and agree that, should our reasonable efforts to protect your personal data, we cannot guarantee the complete security of any transmission of personal data, sensitive information, documents, or communications through the Platform or related to the Services.

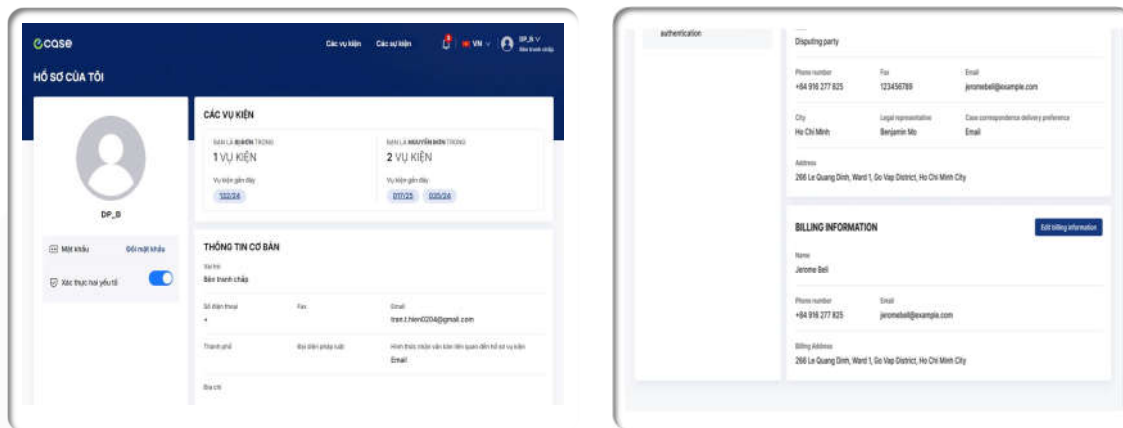
6

Tháng 05/2025

3

Tính năng quản lý vụ kiện trực tuyến

Trang quản lý chung một bên đối với các thủ tục tại VIAC;

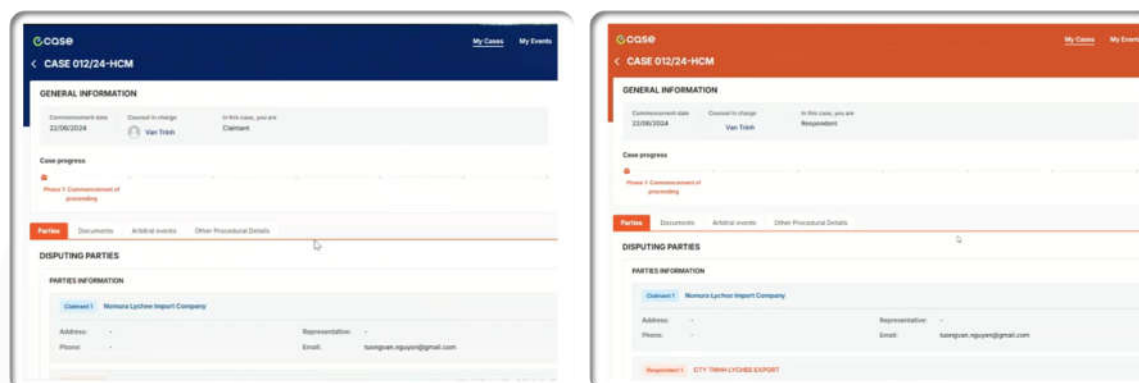


VIAC
TRUNG TÂM TRỌNG TÀI QUỐC TẾ VIỆT NAM

7

Tính năng quản lý vụ kiện trực tuyến

Giao diện phân biệt về màu sắc để tránh nhầm lẫn (đặc biệt khi một người dùng đang tham gia nhiều vụ kiện cùng lúc)



Giao diện của NGUYÊN ĐƠN – Màu xanh

Giao diện của BỊ ĐƠN – Màu cam

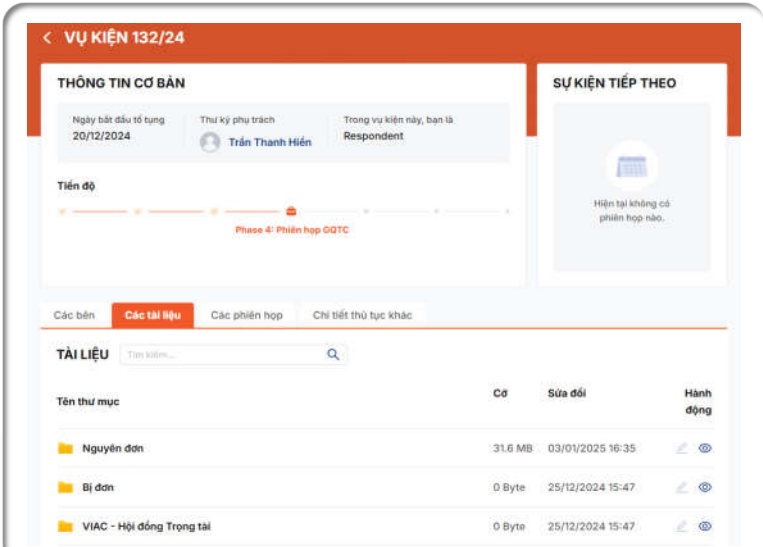
VIAC
TRUNG TÂM TRỌNG TÀI QUỐC TẾ VIỆT NAM

8

Tính năng Quản lý vụ kiện trực tuyến



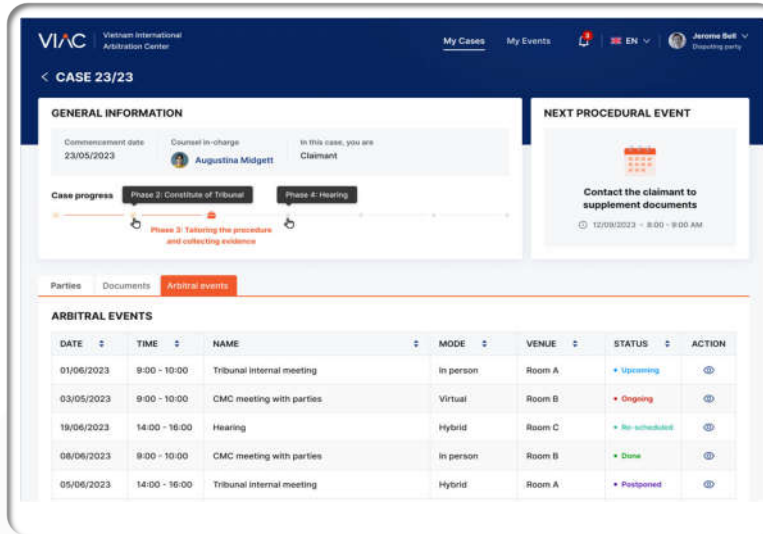
- Tài liệu được nộp bởi Nguyên đơn/Bị đơn sẽ được lưu tại thư mục tương ứng;
- Văn bản/Chỉ thị/Quyết định của VIAC và Hội đồng trọng tài được quản lý ở thư mục riêng;
- Toàn bộ hồ sơ được sắp xếp theo thời gian tải lên và có cách đặt tên thống nhất để tiện tra cứu.



Tính năng Quản lý vụ kiện trực tuyến



- Cập nhật các lịch tổ chức các cuộc họp, các phiên họp giải quyết tranh chấp và các lịch quan trọng khác;
- Các bên có thể xem thông tin chi tiết, trạng thái của các lịch công việc, thực hiện truy cập tham gia họp trực tuyến trực tiếp từ nền tảng



Bảo mật dữ liệu trên VIAC.eCase

-
- MFA kết hợp với xác thực OTP

-
- Mã hóa khóa truy cập và khóa riêng tư trong tệp cấu hình

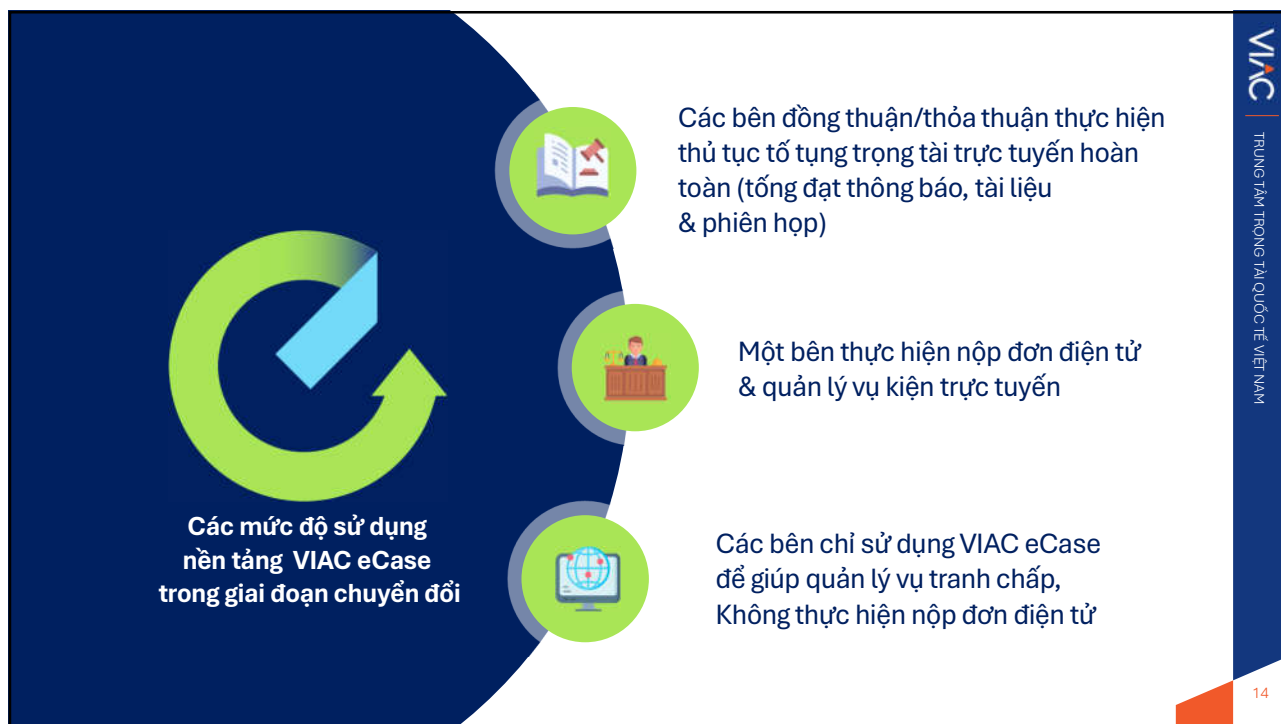
-
- Tường lửa ứng dụng Web AWS

-
- Phù hợp với yêu cầu của thông lệ tiên tiến, như là: GDPR

➔ eCase là nền tảng được thiết kế và xây dựng theo các tiêu chuẩn hàng đầu về an toàn và bảo mật



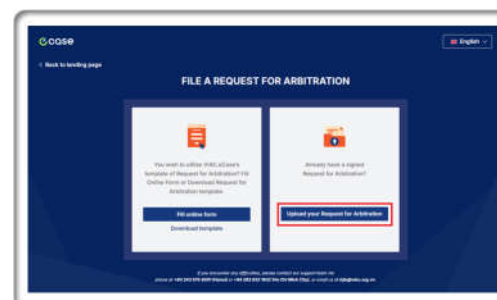
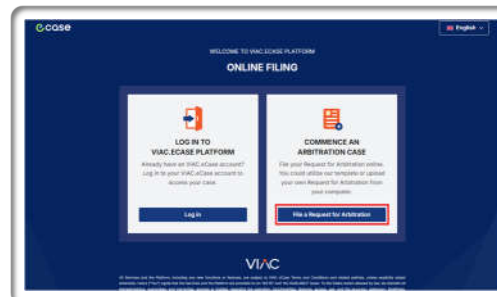
13



14

NỘ ĐƠN ĐIỆN TỬ

- Truy cập vào nền tảng VIAC eCase
- Chọn Nộp Đơn Khởi kiện
- Nếu đã có Đơn Khởi kiện chuẩn bị sẵn, chọn "Tải lên Đơn khởi kiện"
- Nếu chưa có, chọn "Điền đơn trực tuyến"



NỘP ĐƠN ĐIỆN TỬ

Điền đầy đủ các phần bắt buộc của đơn và tải lên các tài liệu cần thiết và tương ứng với từng phần

NGUYỄN ĐƠN

THÔNG TIN CÔNG TY

Tên công ty*

Nhập tên công ty

Số điện thoại liên hệ *

Mô số thuế *

Nhập số điện thoại liên hệ của công ty

Nhập mô số thuế của công ty

Email công ty

Nhập email của người đại diện

ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT

Tên

Nhập tên người đại diện

Mã CODD

Nhập số CMND của người đại diện

Tài sản chứng minh mức dân cư

Tài sản tin

Chọn loại tài sản: ☐ Tiền, ☐ Vàng, ☐ Bất động sản, ☐ Chứng khoán, ☐ Khác

Phân loại các bên tranh chấp

Chọn loại gặp mặt *

☐ Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI)

NGUYỄN ĐƠN

Tên người đơn *

Nhập tên người đơn

Bắt buộc *

Nhập số điện thoại liên lạc

Địa chỉ của người đơn *

Nhập địa chỉ của người đơn

Email của người đơn

Nhập địa chỉ email của người đơn

DANH SÁCH TÀI LIỆU ĐÃ NỘP

ĐƠN KHƠI KIẾN *

Lưu chọn hoặc tải lên tập tin vào khu vực này

NỘ ĐƠN ĐIỆN TỬ

Kiểm tra và xác nhận đơn khởi kiện gửi tới VIAC

PREVIEW

UNDER THE RULES OF ARBITRATION OF VIETNAM INTERNATIONAL ARBITRATION CENTRE

REQUEST FOR ARBITRATION

1. FILER

Name:

Trần Quang Huy

Email:

quanghuy2003hn@gmail.com

Phone number:

0969362746

Identity card number:

00T203846374

Upload identity card photos:

Screenshot (584).png

Edit

E. SELECTION OF ARBITRATOR BY CLAIMANT

Victor Hugo

F. OTHER DOCUMENT TO REQUEST FOR ARBITRATION

Screenshot (575).png

VIAC'S OFFICE TO PROVIDE ADMINISTRATIVE SUPPORT

ⓘ

ⓘ

Headquarters in Hanoi

6th Floor, VICI Tower, No. 8 Dao Duy Anh St., Dong Da Dist., Hanoi, Vietnam

Branch in Ho Chi Minh City

No. 171 Vu Thi Sao Street, District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam

Please read and agree to the [Terms & Conditions](#) before submitting your data to our platform.

☒

I agree to the Terms and Conditions

Back

Download and Sign form

17

TỔNG ĐẠT ĐIỆN TỬ
XEM TÀI LIỆU

- Bấm vào tab "Documents"
- Bấm vào biểu tượng "Action"
- Màn hình sẽ chuyển sang màn hình các tài liệu, tập cụ thể

[illegible]

18

TỔNG ĐẠT ĐIỆN TỬ

Tạo folder tài liệu mới

Điền tên tệp vào thanh vừa hiện ra và bấm "Tạo" để xác nhận

Bấm vào "Thêm tệp mới"

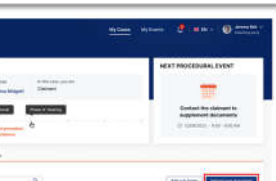
TRƯỜNG TÀI CHÍNH TÀI QUỐC TẾ VIỆT NAM

19

TỔNG ĐẠT ĐIỆN TỬ

Tải lên tài liệu mới

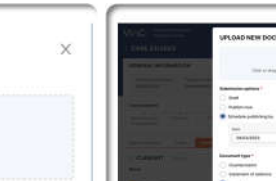
TRUNG TÂM THÔNG TÀI QUỐC TẾ VIỆT NAM



Bước 1: Bấm vào "Tải lên tài liệu"



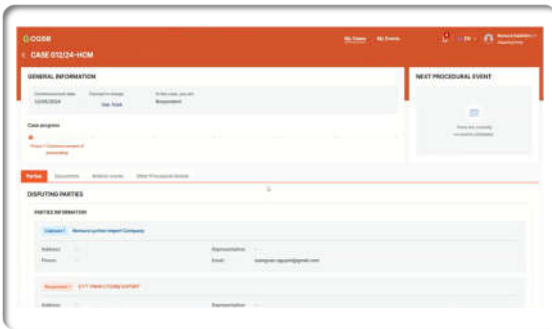
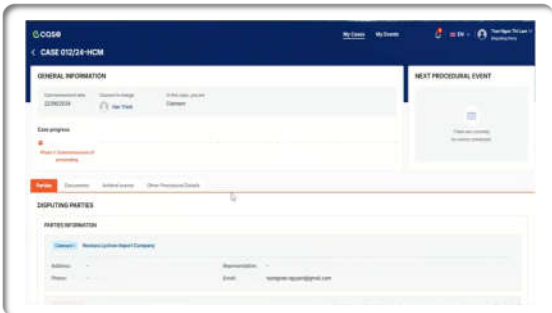
Bước 2: Chọn tài liệu muốn tải lên và bấm "Tải lên" để xác nhận



Bước 3: Điền các thông tin cần thiết về thời gian và định dạng của văn bản rồi sau đó ấn "Tải lên" để xác nhận

QUẢN LÝ VỤ VIỆN ĐIỆN TỬ

- Giao diện của các bên trong tranh chấp
- Hồ sơ vụ tranh chấp
- Lịch biểu tố tụng

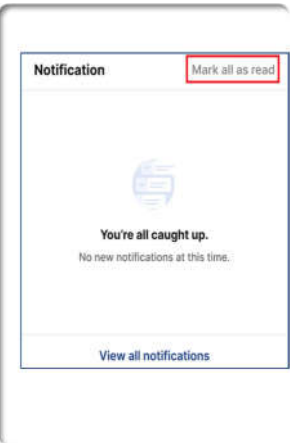
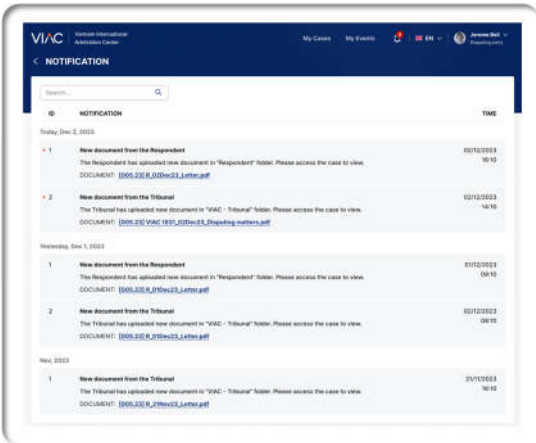
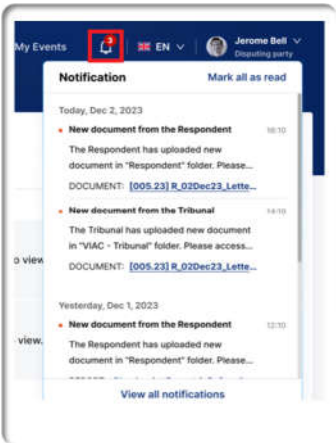


TÍNH NĂNG THÔNG BÁO

Bấm vào biểu tượng "Chuông" ở thanh tìm kiếm

Hiển thị thông báo

Đánh giá là đã đọc



case

VIAC

TRUNG TÂM TRỌNG TÀI QUỐC TẾ VIỆT NAM

MỘT SỐ ĐẦU MỐI LIÊN LẠC

✓ Hỗ trợ ĐĂNG NHẬP:

Admin: Mr Tạ Việt Anh (anh.ta@viac.org.vn)

Hoặc Ms Vũ Thị Hằng (hang.vu@viac.org.vn) / Mr Châu Việt Bắc (bac.chau@viac.org.vn)

✓ Tiếp nhận phản hồi về các lỗi TÍNH NĂNG & góp ý phát triển Nền tảng:

Admin: Mr Tạ Việt Anh (anh.ta@viac.org.vn)

Hoặc Ms Vũ Thị Hằng (hang.vu@viac.org.vn)

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!

“Everything
Everywhere
All at Once

23

VIAC

TRUNG TÂM TRỌNG TÀI
QUỐC TẾ VIỆT NAM

Trụ sở chính

Tầng 6 Tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, phường
Phương Mai, quận Đống Đa, Hà Nội

0243.574.4001

0243.574.3001

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 5 Tòa nhà VCCI, số 171 Võ Thị Sáu, Quận 3,
TP. Hồ Chí Minh

84.8. 3932 1632

84.8. 3932 9555

www.viac.vn

info@viac.org.vn

24

Tháng 05/2025

12

DỰ THẢO SỬA ĐỔI QUY TẮC VIAC

QUY ĐỊNH VỀ THÀNH LẬP HỘI ĐỒNG TRỌNG TÀI (CÁC ĐIỀU 11, 12, 13 và 16)¹

Điều 11. Các quy định chung về thành lập Hội đồng Trọng tài

1. Vụ tranh chấp được giải quyết bởi Hội đồng Trọng tài gồm ba Trọng tài viên hoặc Trọng tài viên duy nhất. Trong trường hợp các bên không có thỏa thuận vụ tranh chấp được giải quyết bởi Hội đồng Trọng tài gồm Trọng tài viên duy nhất thì vụ tranh chấp được giải quyết bởi Hội đồng Trọng tài gồm ba Trọng tài viên.
2. Các bên có quyền lựa chọn người có tên hoặc không có tên trong Danh sách Trọng tài viên của Trung tâm làm Trọng tài viên giải quyết tranh chấp và **phải cung cấp thông tin, tài liệu chứng minh người được lựa chọn đáp ứng tiêu chuẩn Trọng tài viên theo quy định của luật và quy định tại Quy tắc Đạo đức và Ứng xử nghề nghiệp của Trung tâm**. Trường hợp các bên muốn lựa chọn người không có tên trong Danh sách Trọng tài viên của Trung tâm thì phải thông báo cho Trung tâm về thông tin liên lạc của người đó.
3. Hội đồng Trọng tài sẽ được thành lập theo các quy định tại Quy tắc này, trừ khi các bên có thỏa thuận khác.
4. Nếu các bên có thỏa thuận về thủ tục thành lập Hội đồng Trọng tài khác với thủ tục tại Điều 12 hoặc 13 của Quy tắc này, nhưng thủ tục đó tạo ra sự không công bằng một cách rõ ràng giữa các bên trong việc thành lập nên Hội đồng Trọng tài thì Chủ tịch Trung tâm có quyền quyết định thủ tục thành lập Hội đồng Trọng tài và/hoặc chỉ định bất kỳ thành viên nào của Hội đồng Trọng tài để đảm bảo sự công bằng giữa các bên trong việc thành lập Hội đồng Trọng tài.

¹ Hoàn thiện ngày 28/02/2025

Điều 12: Hội đồng Trọng tài gồm ba trọng tài viên

Trừ khi các bên có thỏa thuận khác về bất cứ nội dung nào hoặc toàn bộ quy trình thành lập ra Hội đồng Trọng tài, việc thành lập Hội đồng Trọng tài gồm ba Trọng tài viên được thực hiện theo quy trình như sau:

1. Nguyên đơn phải chọn một Trọng tài viên hoặc đề nghị Chủ tịch Trung tâm chỉ định một Trọng tài viên tại Đơn khởi kiện. Trong trường hợp có nhiều Nguyên đơn thì các Nguyên đơn phải thống nhất chọn một Trọng tài viên hoặc thống nhất đề nghị Chủ tịch Trung tâm chỉ định một Trọng tài viên tại Đơn khởi kiện.
2. Bị đơn phải chọn một Trọng tài viên hoặc đề nghị Chủ tịch Trung tâm chỉ định một Trọng tài viên và phải thông báo cho Trung tâm trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tiếp theo ngày nhận được Thông báo, Đơn khởi kiện, thỏa thuận trọng tài và các tài liệu có liên quan. Trong trường hợp có nhiều Bị đơn thì các Bị đơn phải thống nhất chọn một Trọng tài viên thống nhất đề nghị Chủ tịch Trung tâm chỉ định một Trọng tài viên; và thời hạn 30 ngày tính từ ngày tiếp theo ngày Bị đơn cuối cùng nhận được hoặc coi là đã nhận được Thông báo, Đơn khởi kiện, thỏa thuận trọng tài và các tài liệu có liên quan.
3. Khi có yêu cầu của một hoặc các Bên về việc chỉ định Trọng tài viên, Chủ tịch Trung tâm sẽ chỉ định Trọng tài viên trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu này.
4. Nếu Bị đơn không thực hiện việc lựa chọn Trọng tài viên như tại Khoản 2 trên đây, trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày hết thời hạn, Chủ tịch Trung tâm chỉ định một Trọng tài viên thay Bị đơn.
5. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Trọng tài viên được Bị đơn chọn hoặc được Chủ tịch Trung tâm chỉ định thay cho Bị đơn nhận được thông báo về việc được chọn hoặc được chỉ định làm Trọng tài viên, các Trọng tài viên phải bầu Chủ tịch Hội đồng Trọng tài và thông báo cho Trung tâm. Việc bầu Chủ tịch Hội đồng Trọng tài cũng tuân thủ quy định tại Khoản 2 Điều 11 trên đây. Hết thời hạn này mà Trung tâm không nhận được thông báo về việc bầu Chủ tịch Hội đồng Trọng tài thì trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày hết thời hạn, Chủ tịch Trung tâm ra quyết định chỉ định Chủ tịch Hội đồng Trọng tài.

- Trường hợp thỏa thuận khác của các bên về thủ tục, quy trình thành lập Hội đồng Trọng tài gồm ba Trọng tài viên thiếu đi bất cứ phần nào trong quy trình nêu tại Khoản 1, 2, 3, 4 và 5 trên đây, các quy định của Điều này sẽ được áp dụng.

Điều 13. Hội đồng Trọng tài gồm Trọng tài viên duy nhất

Trừ khi các bên có thỏa thuận khác về bất cứ nội dung nào hoặc toàn bộ quy trình thành lập ra Hội đồng Trọng tài, việc thành lập Hội đồng Trọng tài gồm Trọng tài viên duy nhất được thực hiện theo quy trình như sau:

- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tiếp theo của ngày Bị đơn nhận được Thông báo, Đơn khởi kiện, thỏa thuận trọng tài và các tài liệu khác có liên quan, Nguyên đơn và Bị đơn phải thống nhất chọn Trọng tài viên duy nhất hoặc yêu cầu Trung tâm chỉ định Trọng tài viên duy nhất và phải thông báo cho Trung tâm.
- Trong trường hợp Trung tâm không nhận được thông báo này, trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày hết thời hạn 30 ngày nêu trên, Chủ tịch Trung tâm ra quyết định chỉ định Trọng tài viên duy nhất.

Điều 16: Các quy định chung đối với Trọng tài viên

- Trọng tài viên phải luôn độc lập, vô tư và khách quan với các bên liên quan tới Vụ tranh chấp và không được hành động như là luật sư của Nguyên đơn hay của Bị đơn trong toàn bộ quá trình tố tụng trọng tài.
- Trước khi chấp nhận làm trọng tài viên, người được chọn hoặc được chỉ định làm Trọng tài viên phải thông báo **kịp thời cho Trung tâm về bất kỳ tình tiết có thể ảnh hưởng đến tính khách quan, vô tư của mình** bằng rà soát và ký vào Bản tuyên bố trọng tài viên của Trung tâm. Trung tâm sẽ thông báo cho các bên thông tin công khai của trọng tài viên và ấn định thời hạn để các bên có ý kiến đối với thông tin công khai nêu trên. Trọng tài viên tiếp tục thực hiện nghĩa vụ công khai thông tin nêu trên trong suốt quá trình tố tụng trọng tài
- Người được chọn hoặc được chỉ định làm Trọng tài viên không được làm Trọng tài viên; hoặc người đang làm trọng tài viên phải từ chối giải quyết tranh chấp trong các trường**

hợp sau:

- a) Không đáp ứng tiêu chuẩn Trọng tài viên theo pháp luật trọng tài được áp dụng;
 - b) Không đáp ứng quy định về Trọng tài viên tham gia giải quyết tranh chấp tại Trung tâm tại Quy tắc Đạo đức và Ứng xử nghề nghiệp của Trọng tài viên do Trung tâm ban hành có hiệu lực ở thời điểm được chọn hoặc được chỉ định.
 - c) Là người thân thích hoặc là người đại diện của một bên;
 - d) Có lợi ích liên quan trong vụ tranh chấp;
 - đ) Có căn cứ rõ ràng cho thấy Trọng tài viên không vô tư, độc lập hoặc không khách quan;
 - e) Đã là hòa giải viên, người đại diện, luật sư của bất kỳ bên nào trong chính vụ tranh chấp đang được đưa ra giải quyết tại Trung tâm, trừ khi các bên có chấp thuận bằng văn bản;
4. Trọng tài viên không được từ chối giải quyết vụ tranh chấp sau khi có thông báo chính thức về việc thành lập Hội đồng Trọng tài, trừ các trường hợp nêu tại Khoản 6 Điều 17 của Quy tắc này hoặc có thông tin, tình tiết mới khiến cho sự độc lập, vô tư, khách quan của Trọng tài viên không được duy trì.

DỰ THẢO BỘ QUY TẮC ĐẠO ĐỨC VÀ ỨNG XỬ NGHỀ NGHIỆP TRONG TÀI VIÊN

TẠI TRUNG TÂM TRỌNG TÀI QUỐC TẾ VIỆT NAM¹

(Ban hành kèm theo Quyết định số...../2025.)

1. Phạm vi áp dụng

- 1.1 Bộ quy tắc áp dụng với các trọng tài viên đã và đang tham gia các Hội đồng Trọng tài tại VIAC và với các trọng tài viên tiềm năng dự định tham gia các Hội đồng Trọng tài tại VIAC.
- 1.2 Trong trường hợp Quy tắc Tổ tụng Trọng tài của VIAC chứa các quy định về hành vi của Trọng tài viên, Bộ Quy tắc được xem là bổ sung hoặc làm rõ các quy định đó.
- 1.3 VIAC là tổ chức duy nhất được quyền đưa ra giải thích nội dung của Bộ Quy tắc này, tuân thủ các quy định của các pháp luật liên quan. Bất cứ bên thứ ba nào cũng không được sử dụng bất cứ nội dung nào trong Bộ Quy tắc này khi thực hiện yêu cầu hủy phán quyết trọng tài hoặc phản đối việc công nhận và thi hành phán quyết trọng tài được ban hành theo Quy tắc VIAC.

2. Trọng tài viên từ chối giải quyết vụ tranh chấp

- 2.1 Trọng tài viên phải từ chối giải quyết vụ tranh chấp nếu:
 - 2.1.1 Trọng tài viên không đáp ứng được các tiêu chuẩn làm trọng tài viên và không thuộc trường hợp không được làm trọng tài viên theo pháp luật trọng tài được áp dụng;
 - 2.1.2 Trọng tài viên không đáp ứng được các tiêu chuẩn và yêu cầu theo quy định tại Bộ Quy tắc này hoặc các tiêu chuẩn do VIAC ban hành tại thời điểm nhận được thông báo về việc được chọn hoặc được chỉ định làm Trọng tài viên;
 - 2.1.3 Trọng tài viên là người thân thích hoặc đang là người đại diện của một bên trong vụ tranh chấp. Trọng tài viên đã là hòa giải viên, người đại diện, luật sư của bất cứ bên nào trước khi đưa vụ tranh chấp đó ra giải quyết tại VIAC, trừ trường hợp được các bên chấp thuận bằng văn bản.

¹ Dự thảo hoàn thiện ngày 25/02/2025

- 2.1.4 Trọng tài viên có lợi ích về tài chính, thương mại với một trong các bên trong vụ tranh chấp hoặc với kết quả của vụ tranh chấp đó.
- 2.1.5 Trọng tài viên tự thấy mình không thể giữ độc lập, vô tư khách quan với một trong các bên, các luật sư của các bên hay các thành viên trong Hội đồng Trọng tài
- 2.1.6 Trọng tài viên tự thấy không có đủ năng lực để giải quyết các vấn đề tranh chấp và/hoặc không có đủ khả năng sử dụng ngôn ngữ là ngôn ngữ trọng tài để giải quyết tranh chấp.
- 2.1.7 Trước thời điểm Hội đồng Trọng tài được thành lập, Trọng tài viên bị yêu cầu thay đổi bởi một bên và bên còn lại đồng ý với yêu cầu thay đổi đó².
- 2.2 Tổng thư ký VIAC có thể xem xét khuyến nghị Trọng tài viên từ chối giải quyết vụ tranh chấp trong trường hợp Trọng tài viên đó đã nêu quan điểm pháp lý rõ ràng về bản chất của các vấn đề tranh chấp của Vụ tranh chấp trước khi được chọn/chỉ định làm Trọng tài viên, hoặc trong trường hợp Trọng tài viên có thông tin công khai tại Mục II của Bản tuyên bố Trọng tài viên VIAC. Khuyến nghị của Tổng Thư ký không nhất thiết thông báo tới các bên.
- 2.3 Trường hợp Trọng tài viên bị yêu cầu thay đổi bởi một bên và Trọng tài viên đó tự đánh giá rằng thủ tục xem xét thay đổi trọng tài viên sẽ gây ra những khó khăn không cần thiết đối với tính công bằng, hiệu quả và nhanh chóng của quá trình tố tụng thì có thể cân nhắc từ chối làm trọng tài viên.³
- 3. Độc lập, vô tư và khách quan**
 - 3.1 Trọng tài viên phải giải quyết vụ tranh chấp một cách độc lập, vô tư và khách quan
 - 3.2 Khoản 1 điều này gồm những nghĩa vụ cụ thể sau:
 - 3.2.1 Trong quá trình giải quyết vụ tranh chấp, Trọng tài viên đưa ra quyết định trên cơ sở các tình tiết, chứng cứ, tài liệu trong vụ tranh chấp và chỉ tuân

² Nếu việc đồng thuận thay đổi trọng tài viên xảy ra sau thời điểm thành lập Hội đồng Trọng tài, Chủ tịch VIAC có thể ấn định các chi phí các bên phải chịu để chi trả thù lao cho Trọng tài viên bị thay đổi đối với các công việc Trọng tài viên đó đã thực hiện, theo quy định tại Điều 17 Khoản 4 Quy tắc VIAC.

³ Nếu trọng tài viên quyết định từ chối giải quyết tranh chấp trong trường hợp này. Việc thay đổi trọng tài viên sẽ không có hàm ý rằng trọng tài viên đó không độc lập, không vô tư hay không khách quan.

theo pháp luật, giữ bản lĩnh nghề nghiệp để không bị tác động từ bất kỳ sự can thiệp hay quan điểm nào;

- 3.2.2 Trọng tài viên phải tạo cơ hội công bằng về mặt thủ tục tố tụng cho tất cả các bên trình bày chứng cứ và lập luận về các vấn đề có liên quan đến vụ tranh chấp;
- 3.2.3 Trọng tài viên không được nhận bất kỳ quà tặng hay ưu đãi nào, dù là trực tiếp hay gián tiếp, từ bất kỳ bên nào liên quan tới vụ tranh chấp;
- 3.2.4 Trọng tài viên không được thiên vị bất cứ bên nào trong vụ tranh chấp và không được có định kiến đối với một hoặc các bên hoặc với nhân chứng quan trọng hoặc có định kiến về vụ tranh chấp, làm ảnh hưởng đến quyết định về tranh chấp đó;
- 3.2.5 Trọng tài viên phải nỗ lực đảm bảo tính độc lập, vô tư và khách quan khi giao tiếp với các bên trong vụ tranh chấp trong suốt quá trình tố tụng;
- 3.2.6 Trọng tài viên không thực hiện những hành động, phát biểu hay bình luận tại phiên họp giải quyết tranh chấp, trước công chúng hoặc truyền thông mà gây ảnh hưởng tới việc giải quyết vụ tranh chấp một cách độc lập, vô tư và khách quan.

4. Công khai

- 4.1 Trong suốt quá trình tố tụng trọng tài, Trọng tài viên có nghĩa vụ phải thông báo kịp thời về bất kỳ sự việc, tình tiết nào có thể gây ảnh hưởng đến tính độc lập, vô tư và khách quan của mình.
- 4.2 Trọng tài viên phải nỗ lực hợp lý kiểm tra xung đột lợi ích và thực hiện nghĩa vụ công khai, một cách đầy đủ và nghiêm ngặt, với VIAC và các bên như hướng dẫn tại Bản tuyên bố Trọng tài viên VIAC ở thời điểm chọn. chỉ định cũng như trong suốt quá trình tố tụng

5. Việc liên lạc

- 5.1 Trong quá trình tố tụng trọng tài, Trọng tài viên không được gặp hoặc liên lạc riêng với bất kỳ bên nào, luật sư hoặc người đại diện của bất kỳ bên nào để trao đổi các vấn đề liên quan đến vụ tranh chấp.

- 5.2 Trong trường hợp có sự gặp gỡ hoặc liên lạc riêng giữa Trọng tài viên với một bên, luật sư hoặc người đại diện của bên đó và các vấn đề liên quan đến vụ tranh chấp được đưa ra, Trọng tài viên phải ngay lập tức dừng buổi gặp gỡ hoặc trao đổi và công khai các thông tin liên quan tới sự việc trên cho VIAC, các trọng tài viên và bên còn lại hoặc các bên liên quan.

6. Mẫn cán

Trọng tài viên cần:

- 6.1 Thực hiện các công việc của mình trong thủ tục tố tụng một cách mẫn cán với tinh thần trách nhiệm, nỗ lực hợp lý trong thẩm quyền của mình để giải quyết tranh chấp một cách thấu đáo và toàn diện;
- 6.2 Bảo đảm dành đủ thời gian cho vụ tranh chấp; Đưa ra các quyết định trong khoảng thời gian hợp lý và theo các hướng dẫn tại Bản hướng dẫn về tố tụng dành cho Trọng tài viên của VIAC để đảm bảo việc giải quyết tranh chấp hiệu quả về thời gian và chi phí.

7. Chuyên nghiệp

- 7.1 Trọng tài viên chỉ được chấp nhận giải quyết vụ tranh chấp khi có năng lực, hiểu biết và kinh nghiệm cần thiết về giải quyết Vụ tranh chấp bằng trọng tài tại VIAC.
- 7.2 Khoản 1 Điều này được hiểu rằng:
- 7.2.1 Trọng tài viên có đủ khả năng ngôn ngữ để giải quyết tranh chấp bằng ngôn ngữ trọng tài, thông qua việc:
- Trọng tài viên phải cung cấp bằng cấp, chứng chỉ ngoại ngữ hoặc tài liệu khác chứng minh đủ khả năng giải quyết vụ tranh chấp bằng ngôn ngữ trọng tài, trừ trường hợp ngôn ngữ trọng tài là ngôn ngữ mẹ đẻ⁴ của Trọng tài viên.
 - Trường hợp chưa xác định được ngôn ngữ trọng tài thì Trọng tài viên cần bảo đảm khả năng đọc hiểu ngôn ngữ của hồ sơ, tài liệu vụ tranh chấp tại thời điểm nhận được thông báo về việc được chọn hoặc được chỉ định làm Trọng tài viên.

⁴ Hay còn gọi là Ngôn ngữ thứ nhất – First language/Native language

- iii. Trường hợp vụ tranh chấp được xác định tiến hành bằng nhiều ngôn ngữ thì Trọng tài viên cần có đủ khả năng giải quyết vụ tranh chấp bằng ít nhất một (01) ngôn ngữ trong số các ngôn ngữ trọng tài.

7.2.2 Trọng tài viên có hiểu biết kinh nghiệm trong lĩnh vực trọng tài tại Việt Nam và/hoặc trọng tài quốc tế, thông qua việc:

- i. Trọng tài viên có tên trong Danh sách Trọng tài viên VIAC và tham gia đầy đủ các chương trình sinh hoạt chuyên đề do VIAC tổ chức trong năm liền trước hoặc trong năm liền trước đó đã tham gia giải quyết ít nhất 02 vụ tranh chấp tại VIAC với tư cách Trọng tài viên/Chủ tịch Hội đồng Trọng tài; hoặc
- ii. Trọng tài viên là thành viên⁵ của các hiệp hội trọng tài quốc tế uy tín ít nhất 2 năm; hoặc có chứng nhận hoàn thành đào tạo kỹ năng trọng tài của VIAC (hoàn thành mức trung cấp⁶ trở lên); hoặc
- iii. Trọng tài viên có chứng chỉ hoàn thành chương trình đào tạo, nghiên cứu về trọng tài quốc tế của tổ chức giáo dục bậc đại học nước ngoài và có kinh nghiệm hành nghề 3 năm trong lĩnh vực liên quan đến vụ tranh chấp; hoặc
- iv. Trong vòng 3 năm trở lại đây, Trọng tài viên đã tham gia ít nhất 5 vụ tranh chấp tại VIAC và/hoặc tại một tổ chức trọng tài nước ngoài với tư cách Trọng tài viên/Chủ tịch Hội đồng trọng tài, hoặc luật sư chính⁷ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bên; hoặc
- v. Tất cả các bên đều đồng ý việc Trọng tài viên giải quyết Vụ tranh chấp.

7.2.3 Trọng tài viên phải cung cấp thông tin về trình độ và kinh nghiệm chuyên môn của và thông tin về năng lực ngoại ngữ của mình một cách minh bạch⁸.

7.2.4 Nếu Trọng tài viên dự kiến có những hạn chế về thời gian có thể ảnh hưởng đến quá trình giải quyết tranh chấp trong vòng 8 tháng kể từ khi được lựa chọn hoặc chỉ định, trọng tài viên phải công khai những hạn chế đó với Ban Thư ký VIAC. Tổng Thư ký VIAC có quyền khuyến nghị Trọng tài viên cân nhắc từ chối giải quyết Vụ tranh chấp dựa trên các hạn chế này.

⁵ Có tư cách thành viên (member)

⁶ Mức Trung cấp – Intermediate bao gồm Intermediate 1 và Intermediate 2

⁷ Lead Counsel

⁸ Khi có yêu cầu từ Ban Thư ký VIAC

8. Bảo mật

- 8.1 Trừ khi các bên có thỏa thuận khác, Trọng tài viên có nghĩa vụ liên tục giữ bí mật tất cả các vấn đề liên quan đến vụ tranh chấp, bao gồm thông tin của các bên và sự tồn tại của quá trình trọng tài; các cuộc thảo luận nội bộ của hội đồng trọng tài; các văn bản, tài liệu, chứng cứ được các bên đệ trình; các trao đổi trong quá trình tổ tụng trọng tài, cũng như mọi dự thảo, mọi quyết định và phán quyết trọng tài.
- 8.2 Các quy định tại điều khoản này không được áp dụng trong trường hợp Trọng tài viên bắt buộc phải công khai các thông tin liên quan đến vụ tranh chấp theo quy định của pháp luật về trọng tài.

9. Thù lao Trọng tài viên

- 9.1 Khi chấp nhận làm Trọng tài viên, Trọng tài viên đồng ý với quy định trả thù lao Trọng tài viên của VIAC. Trọng tài viên không được phép thỏa thuận với bất kỳ bên nào hoặc luật sư của bất kỳ bên nào về thù lao và chi phí bổ sung.
- 9.2 Trọng tài viên phải từ chối giải quyết tranh chấp nếu không đồng ý với quy định về trả thù lao Trọng tài viên tại VIAC.
- 9.3 Bất kỳ sự vi phạm nào của quy tắc này mà gây ảnh hưởng đến tính công bằng, nhanh chóng và hiệu quả của quá trình giải quyết tranh chấp có thể ảnh hưởng đến mức thù lao Trọng tài viên do VIAC quyết định./.

DỰ THẢO BẢN TUYÊN BỐ CỦA TRỌNG TÀI VIÊN

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 103/QĐ-VIAC ngày 01/06/2022 của Chủ tịch Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam)

Vụ tranh chấp số:/.....

Họ và tên:

Xin vui lòng đánh dấu ✓ vào tất cả các ô có liên quan

Sau khi nghiên cứu:

- Hồ sơ vụ tranh chấp;
- Quy tắc tố tụng trọng tài của VIAC (Quy tắc VIAC);
- Quy tắc đạo đức Trọng tài viên của VIAC;
- Bản hướng dẫn tiến hành tố tụng trọng tài dành cho Trọng tài viên của VIAC (Bản hướng dẫn);
- Quy chế trả thù lao Trọng tài viên tại VIAC (Quy chế thù lao);
- Quy chế thanh toán chi phí đi lại và ở của các Trọng tài viên tại VIAC,

Tôi tuyên bố:

CHẤP NHẬN hoặc TỪ CHỐI

A. CHẤP NHẬN

☐ Tôi đồng ý làm Trọng tài viên trong vụ tranh chấp số
và xác nhận các nội dung sau:

(Nếu đánh dấu vào Mục “CHẤP NHẬN”, Ông/Bà vui lòng tiếp tục hoàn thiện các nội dung tiếp theo của Bản tuyên bố này).

B. TỪ CHỐI

☐ Tôi từ chối làm Trọng tài viên
trong vụ tranh chấp số
.....

(Nếu đánh dấu vào Mục “TỪ CHỐI”, Ông/Bà chỉ cần ghi rõ ngày tháng và ký xác nhận tại cuối Bản tuyên bố này mà không cần điền các mục khác).

Tôi đồng ý tiến hành tố tụng trọng tài theo Quy tắc VIAC và pháp luật trọng tài của nơi tiến hành tố tụng trọng tài; chấp nhận tiến hành tố tụng trọng tài theo khuyến nghị của Bản hướng dẫn; chấp

nhận tuân thủ Quy tắc đạo đức Trọng tài viên; chấp nhận tham khảo các thực tiễn, thông lệ tại VIAC cũng như các khuyến nghị hoặc kiến nghị của Ban thư ký VIAC; chấp nhận việc trả thù lao theo Quy chế thù lao; chấp nhận Quy chế thanh toán chi phí đi lại và ở của Trọng tài viên nêu trên.

Tôi xác nhận rằng tôi đáp ứng đầy đủ các điều kiện và tiêu chuẩn Trọng tài viên theo quy định của pháp luật, Quy tắc VIAC và thỏa thuận của các bên tranh chấp (nếu có) và các tiêu chuẩn khác về chuyên môn, kinh nghiệm v.v... để giải quyết vụ tranh chấp này. Tôi cũng xác nhận rằng tôi đáp ứng điều kiện và tiêu chuẩn về ngôn ngữ trọng tài, có thể sử dụng và tiến hành tổ tụng trọng tài bằng ngôn ngữ trọng tài của vụ tranh chấp.

Tôi cam kết rằng khi đã chấp nhận làm Trọng tài viên, tôi không được hành động như luật sư hoặc người đại diện của bất kỳ bên nào; không được gặp hoặc liên lạc riêng với bất kỳ bên nào hoặc đại diện của bên đó để trao đổi các vấn đề liên quan đến vụ tranh chấp.

Trong trường hợp tôi có bất kỳ liên lạc nào với các bên/đại diện của các bên trong vụ tranh chấp, hoặc các bên/đại diện của bên đó có bất kỳ liên lạc nào với tôi, dù chủ động hay bị động dưới bất kỳ hình thức nào, tôi có nghĩa vụ phải công khai kịp thời và đầy đủ các liên lạc này với Hội đồng Trọng tài và với Ban thư ký VIAC. Mọi trao đổi của tôi hoặc của Hội đồng Trọng tài với các bên liên quan đến vụ tranh chấp trong quá trình tổ tụng trọng tài, bao gồm các ý kiến, yêu cầu, chỉ thị, quyết định, phán quyết trọng tài v.v... đều phải được thực hiện thông qua Ban Thư ký VIAC theo thủ tục và hình thức do VIAC ban hành.

Tôi sẵn sàng hợp tác với VIAC để giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) liên quan đến vụ tranh chấp, ngay cả khi tố tụng trọng tài đã kết thúc.

A.1 MẮN CÁN

- ☐ **Tôi xác nhận** rằng tôi sẽ luôn ưu tiên dành thời gian và công sức để giải quyết vụ tranh chấp một cách miễn cưỡng, nhanh chóng, hiệu quả; tuân thủ thời hạn theo quy định của Quy tắc VIAC, thỏa thuận của các bên, hướng dẫn của VIAC và pháp luật điều chỉnh tố tụng trọng tài.

A.2 ĐỘC LẬP, VÔ TƯ, KHÁCH QUAN

- 1.1. Trọng tài viên phải độc lập, vô tư, khách quan và luôn luôn như vậy trong suốt quá trình giải quyết vụ tranh chấp. Do đó, nếu bản thân Ông/Bà có bất kỳ nghi ngờ nào về sự độc lập, vô tư, khách quan của mình, vì bất kỳ lý do nào thì Ông/Bà phải từ chối làm Trọng tài viên và thông báo cho Ban thư ký VIAC. Trong trường hợp này, Ông/Bà chỉ cần đánh dấu vào ô từ chối (trang 1) mà không cần tiếp tục điền các mục khác. Trường hợp chấp nhận làm Trọng tài viên, đề nghị Ông/Bà tiếp tục thực hiện các hướng dẫn dưới đây.
- 1.2. Trước khi chấp nhận làm Trọng tài viên trong vụ tranh chấp và trong toàn bộ quá trình tố tụng trọng tài, đề nghị Ông/Bà thực hiện những nỗ lực cần thiết, trong khả năng có thể của mình, để rà soát các xung đột lợi ích tiềm ẩn cũng như những tình tiết, hoàn cảnh có thể gây nghi ngờ về sự độc lập, vô tư, khách quan của mình. Cụ thể, Ông/Bà cần cân nhắc về việc liệu có tồn tại bất cứ mối quan hệ nào trong quá khứ hoặc hiện tại, trực tiếp hoặc gián tiếp, giữa Ông/Bà với bất cứ bên liên quan nào hay với bất cứ cá nhân hoặc các luật sư hoặc các đại diện của họ hoặc với đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên tranh chấp, về vấn đề tài chính, nghề nghiệp hoặc bất cứ vấn đề nào khác hay không. Nếu Ông/Bà thấy mình rơi vào các trường hợp xung đột lợi ích tiềm ẩn cũng như những tình tiết, hoàn cảnh có thể gây nghi ngờ về sự độc lập, vô tư, khách quan của mình, Ông/Bà phải lập tức công khai và thông báo tới Ban thư ký VIAC và Hội đồng Trọng tài.
- 1.3. Bất kỳ thông tin nào gây nghi ngờ cần được giải quyết theo hướng công khai thông tin đó. Các thông tin được công khai phải đầy đủ và cụ thể, liệt kê các mốc thời gian liên quan (bao gồm cả thời điểm bắt đầu và thời điểm kết thúc), các thỏa thuận có liên quan, chi tiết về các cá nhân và tổ chức, cùng tất cả các thông tin liên quan khác.
- 1.4. Dưới đây là danh sách một số các trường hợp *có thể* có xung đột lợi ích tồn tại và/hoặc có

thể gây nghi ngờ về tính độc lập, vô tư, khách quan của Trọng tài viên. Danh sách này không phải là danh sách giới hạn và chỉ là một số các trường hợp điển hình nhất, thường gặp nhất. VIAC khuyến khích Ông/Bà nỗ lực rà soát thông tin và thông báo cả những tình tiết, hoàn cảnh không thuộc các trường hợp nêu trong danh sách dưới đây, ví dụ những trường hợp giống với trường hợp được mô tả trong danh sách nhưng đã quá thời gian quy định, hoặc những mối quan hệ khác có bản chất tương tự với trường hợp nêu trong danh sách.

A.3 CÁC TRƯỜNG HỢP ĐƯƠNG NHIÊN KHÔNG ĐƯỢC LÀM TRỌNG TÀI VIÊN:

Lưu ý: Đây là các trường hợp được coi là có tồn tại xung đột lợi ích và gây ra nghi ngờ chính đáng đối với sự độc lập, vô tư, khách quan của Trọng tài viên. Do đó, nếu Ông/Bà đánh dấu vào bất kỳ ô “CÓ” nào thuộc Mục này, vui lòng đánh dấu vào ô “TỪ CHỐI” (trang 1). Nếu Ông/Bà đánh dấu vào tất cả các ô “KHÔNG” ở Mục này, vui lòng tiếp tục rà soát các Mục II và III dưới đây.

Đề nghị Ông/Bà đánh dấu ☒ vào **tất cả** các mục **có** hoặc **không** dưới đây:

Có	Không	Nội dung
		1.1 Ông/Bà là người thân thích của một bên hoặc là đại diện theo pháp luật, nhân viên hoặc đại diện khác của một tổ chức mà tổ chức này là một Bên trong vụ tranh chấp.
		1.2 Ông/Bà là người quản lý, giám đốc hay thành viên của ban quản lý hoặc có những ảnh hưởng chi phối tương tự đối với một trong các bên hoặc một tổ chức có lợi ích kinh tế trực tiếp từ phán quyết được ban hành trong vụ tranh chấp.
		1.3 Ông/Bà có lợi ích tài chính hoặc lợi ích cá nhân đáng kể đối với một trong các bên hoặc đối với kết quả của vụ tranh chấp.
		1.4 Ông/Bà hoặc công ty/tổ chức của Ông/Bà thường xuyên tư vấn cho một bên hoặc một đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên và Ông/Bà hoặc công ty/tổ chức của Ông/Bà có thu nhập đáng kể từ việc tư vấn này.
		1.5 Ông/Bà đã là hòa giải viên, người đại diện, luật sư của bất kỳ bên nào trong vụ tranh chấp đang được đưa ra giải quyết tại VIAC hoặc đã từng tham gia vào vụ tranh chấp dưới các hình thức, vai trò khác nhau.

A.4 Hướng dẫn các trường hợp điển hình cần công khai thông tin

I. Các trường hợp không được làm Trọng tài viên trừ khi các bên chấp nhận:

Lưu ý: Đây là các trường hợp có thể gây ra nghi ngờ đối với sự độc lập, vô tư, khách quan của Trọng tài viên. Do đó, nếu Ông/Bà đánh dấu vào bất kỳ ô “CÓ” nào thuộc mục này, vui lòng đánh dấu vào Mục B và cung cấp bổ sung các thông tin chi tiết liên quan đến (các) trường hợp đã đánh dấu (nếu có), và tiếp tục rà soát Mục III dưới đây. Trường hợp thông tin thông báo bổ sung dài, Ông/Bà có thể cung cấp bằng một Thư công khai thông tin đính kèm theo Bản tuyên bố này. Nếu Ông/Bà đánh dấu vào tất cả các ô “KHÔNG” ở mục này, vui lòng tiếp tục rà soát mục Mục III dưới đây.

1. Mối quan hệ giữa Ông/bà và vụ tranh chấp; các lợi ích trực tiếp hoặc gián tiếp trong vụ tranh chấp

Đề nghị Ông/Bà đánh dấu ☒ vào **tất cả** các mục **CÓ** hoặc **không** dưới đây:

Có	Không	Nội dung
		2.1.1 Ông/Bà đưa ra ý kiến tư vấn pháp lý hoặc cung cấp ý kiến chuyên gia về Vụ tranh chấp cho một Bên hoặc đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một trong các bên.
		2.1.2 Ông/Bà có cổ phần trực tiếp hoặc gián tiếp trong doanh nghiệp/đơn vị của một trong các Bên hoặc một đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên.
		2.1.3 Thành viên gia đình thân thiết (bao gồm vợ hoặc chồng, anh chị em ruột, con cái, cha mẹ hoặc bạn đời) của Ông/Bà có lợi ích tài chính đáng kể từ kết quả của vụ tranh chấp.
		2.1.4 Ông/Bà hoặc thành viên gia đình thân thiết của Ông/Bà có mối quan hệ thân thiết với một bên thứ ba mà bên thứ ba này có thể có lợi ích một phần từ bên thua kiện trong vụ tranh chấp.

2. Mối quan hệ giữa Trọng tài viên và các bên hoặc luật sư

Đề nghị Ông/Bà đánh dấu ☒ vào **tất cả** các mục **CÓ** hoặc **không** dưới đây:

Có	Không	Nội dung
		2.2.1 Ông/Bà đang hoặc thường xuyên đại diện hoặc cố vấn cho một trong các bên hoặc cho đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một trong các bên nhưng cả Ông/Bà không có lợi ích tài chính đáng kể từ việc này.

		2.2.2 Ông/Bà đang đại diện hoặc tư vấn cho luật sư hoặc một công ty luật mà luật sư hoặc công ty luật này đang là luật sư của một trong các bên.
		2.2.3 Ông/Bà đang là luật sư hoặc làm việc trong cùng một công ty luật hoặc cơ quan công tác với luật sư, người đại diện của một trong các bên.
		2.2.4 Ông/Bà là người quản lý, giám đốc hoặc thành viên ban quản lý hoặc có ảnh hưởng chi phối tương tự trong đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên mà đơn vị này có liên quan trực tiếp đến các vấn đề tranh chấp trong vụ tranh chấp.
		2.2.5 Công ty/tổ chức của Ông/Bà trước kia đã tham gia vào vụ tranh chấp mà hiện tại không còn tham gia nhưng Ông/Bà không tham gia vào vụ tranh chấp.
		2.2.6 Công ty/tổ chức của Ông/Bà hiện có mối quan hệ thương mại đáng kể với một bên hoặc đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên.
		2.2.7 Ông/Bà có mối quan hệ gia đình thân thiết với một bên hoặc với người quản lý, giám đốc, thành viên của ban quản lý hay bất kỳ người nào có khả năng kiểm soát tương tự đối với một bên hoặc đối với đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên hoặc với luật sư, người đại diện cho một bên.
		2.2.8 Một thành viên gia đình thân thiết của Ông/Bà có lợi ích tài chính hoặc cá nhân đáng kể từ một bên hoặc đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên.
		2.2.9 Ông/Bà không đáp ứng tiêu chuẩn cụ thể mà các bên đã thỏa thuận.

II. Các trường hợp Ông/Bà phải công khai thông tin và có thể không được làm Trọng tài viên nếu có phản đối của một bên:

Lưu ý: Đây là các trường hợp có thể gây ra nghi ngờ đối với sự độc lập, vô tư, khách quan của Trọng tài viên. Do đó, nếu Ông/Bà đánh dấu vào bất kỳ ô “CÓ” nào thuộc mục này, vui lòng đánh dấu vào Mục B và cung cấp bổ sung các thông tin chi tiết liên quan đến (các) trường hợp đã đánh dấu (nếu có). Trường hợp thông tin thông báo bổ sung dài, Ông/Bà có thể cung cấp bằng một Thư công khai thông tin đính kèm theo Bản tuyên bố này.

Nếu Ông/Bà đánh dấu vào tất cả các ô “KHÔNG” tại Mục này và các Mục I, II ở trên, vui lòng đánh dấu vào Mục A.

1. Cung cấp dịch vụ cho một trong các bên và các sự tham gia vào vụ tranh chấp

Đề nghị Ông/Bà đánh dấu ✓ vào tất cả các mục có hoặc không dưới đây:

Có	Không	Nội dung
		3.1.1 Trong 3 năm trở lại đây, Ông/Bà đã là luật sư hoặc người đại diện của một bên hoặc cho đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên hoặc đã tư vấn cho một bên hoặc đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên trong

		một vụ việc không liên quan nhưng Ông/Bà và bên đó hoặc đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của bên đó hiện không có mối quan hệ nào tiếp tục sau đó.
		3.1.2 Trong 3 năm trở lại đây, Ông/Bà đã từng là luật sư hoặc người đại diện chống lại một bên hoặc đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên trong một vụ việc không liên quan.
		3.1.3 Trong 3 năm trở lại đây, Ông/Bà đã được một bên hoặc đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên chọn làm Trọng tài viên từ 3 lần trở lên (bao gồm cả vụ tranh chấp này).
		3.1.4 Trong 3 năm trở lại đây, Ông/Bà đã được chỉ định, từ hai lần trở lên bởi một trong các bên hoặc đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một trong các bên, để hỗ trợ trong các phiên họp giải quyết tranh chấp giả định/tập duyệt hoặc chuẩn bị phiên họp giải quyết tranh chấp trong các vụ việc không liên quan.
		3.1.5 Hiện nay hoặc trong 3 năm trở lại đây, Ông/Bà là Trọng tài viên một (01) vụ tranh chấp khác về một vấn đề liên quan trong đó có sự tham gia của một bên hoặc đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên.
		3.1.6 Hiện nay hoặc trong 3 năm trở lại đây, Ông/Bà là nhân chứng chuyên gia của một bên, hoặc một đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một trong các bên trong một vấn đề không liên quan
		3.1.7 Công ty/tổ chức của Ông/Bà hiện đang cung cấp dịch vụ cho một bên hoặc cho đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên mà việc cung cấp dịch vụ đó không tạo ra mối quan hệ thương mại đáng kể nào đối với công ty và không có sự tham gia của Ông/Bà,
		3.1.8 Một công ty luật hoặc các tổ chức luật, đang có chia sẻ doanh thu hoặc phí một cách đáng kể với công ty/tổ chức của Ông/Bà, đang cung cấp dịch vụ cho một bên hoặc đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên trong chính Vụ tranh chấp đang được giải quyết.

2. Mối quan hệ giữa Ông/Bà và một Trọng tài viên khác hoặc với luật sư, đại diện của một bên:

Đề nghị Ông/Bà đánh dấu ✓ vào **tất cả** các mục **có** hoặc **không** dưới đây:

Có	Không	Nội dung
		3.2.1 Ông/Bà và một Trọng tài viên khác trong cùng một Hội đồng Trọng tài đều là luật sư trong cùng một công ty luật hoặc có cùng một tổ chức.
		3.2.2. Ông/Bà và một Trọng tài viên khác trong cùng một Hội đồng Trọng tài hoặc Ông/Bà và luật sư đều là luật sư trong cùng một công ty luật, luật sư trong cùng một phòng luật (chamber)
		3.2.3 Trong 3 năm trở lại đây, Ông/Bà đã từng là luật sư thành viên, hoặc có hoạt động liên kết/hợp tác với một Trọng tài viên khác hoặc bất kỳ luật sư, người đại diện nào trong vụ tranh chấp.
		3.2.4 Một luật sư, đồng nghiệp trong công ty/tổ chức của Ông/Bà là Trọng tài viên trong một tranh chấp khác liên quan đến cùng một hoặc các bên hoặc đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên.
		3.2.5 Một thành viên gia đình thân thiết của Ông/Bà là luật sư thành viên hoặc nhân viên của công ty luật đang đại diện cho một bên, nhưng thành viên này không tham gia vào việc cung cấp dịch vụ cho bên đó trong vụ tranh chấp.
		3.2.6 Có mối quan hệ bạn bè cá nhân thân thiết giữa Ông/Bà và luật sư hoặc người đại diện của một bên.
		3.2.7 Có sự thù ghét giữa Ông/Bà và luật sư, người đại diện của một bên trong vụ tranh chấp
		3.2.8 Trong 3 năm trở lại đây, Ông/Bà đã hơn 3 lần (bao gồm cả vụ tranh chấp này) được chỉ định làm Trọng tài viên bởi cùng một luật sư hoặc cùng một công ty luật
		3.2.9 Trong 3 năm trở lại đây, Ông/Bà đã hơn 3 lần được chỉ định làm chuyên gia/nhân chứng chuyên gia ¹ bởi cùng một luật sư hoặc cùng một công ty luật
		3.2.10 Trong 3 năm trở lại đây, Ông/Bà đã hơn 3 lần được chỉ định để hỗ trợ trong các phiên họp giải quyết tranh chấp giả định/tập duyệt hoặc chuẩn bị phiên họp giải quyết tranh chấp bởi cùng một luật sư hoặc cùng một công ty luật

¹ Expert witness

		3.2.11 Trong 3 năm trở lại đây, Ông/Bà và một Trọng tài viên khác hoặc luật sư, người đại diện của một bên trong vụ tranh chấp, đã hoặc đang cùng làm luật sư trong một vụ việc khác.
		3.2.12 Ông/Bà và luật sư, người đại diện của một bên trong vụ tranh chấp đang cùng làm Trọng tài viên trong một vụ tranh chấp khác
		3.2.13 Ông/Bà và Trọng tài viên khác trong vụ tranh chấp này đang cùng làm Trọng tài viên trong một vụ tranh chấp khác

3. Mối quan hệ giữa Ông/Bà với một bên và những người khác tham gia vụ tranh chấp:

Đề nghị Ông/Bà đánh dấu ☒ vào **tất cả** các mục **có** hoặc **không** dưới đây:

Có	Không	Nội dung
		3.3.1. Công ty/tổ chức của Ông/Bà đang cung cấp những dịch vụ chống lại một bên hoặc đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên.
		3.3.2 Ông/Bà trong vòng 3 năm trở lại đây đã cộng tác với một bên hoặc một đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên liên quan đến lĩnh vực nghề nghiệp của mình, ví dụ với tư cách là một nhân viên cũ hoặc một đối tác.
		3.3.3 Có một mối quan hệ bạn bè cá nhân thân thiết giữa Ông/Bà với người quản lý, giám đốc, thành viên ban quản lý hay bất kỳ người nào có quyền kiểm soát tương tự đối với một bên hoặc đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên hoặc với một nhân chứng hoặc chuyên gia.
		3.3.4 Tồn tại sự thù ghét giữa Ông/Bà và người quản lý hoặc giám đốc hoặc một thành viên ban quản lý của một bên hoặc một pháp nhân có lợi ích kinh tế trực tiếp từ phán quyết trọng tài hoặc với bất kỳ người nào khác có ảnh hưởng chi phối tương tự đối với một trong các bên hoặc đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một trong các bên, hoặc với một người làm chứng hoặc chuyên gia.
		3.3.5 Nếu Ông/Bà đã từng là một Thẩm phán thì trong 3 năm trở lại đây, Ông/Bà đã xét xử một vụ kiện liên quan đến một trong các bên hoặc đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một trong các bên.

		3.4.6 Ông/Bà đang hướng dẫn một chuyên gia/nhân chứng chuyên gia tham gia vào quá trình tố tụng trọng tài trong một vụ việc khác mà Ông/Bà là luật sư
--	--	---

4. Các trường hợp khác:

Đề nghị Ông/Bà đánh dấu ☒ vào tất cả các mục **có** hoặc **không** dưới đây:

Có	Không	Nội dung
		3.4.1 Ông/Bà có cổ phần, phần vốn góp trực tiếp hoặc gián tiếp mà dựa trên số lượng hay mệnh giá cổ phiếu, số cổ phần, phần vốn góp này chiếm một tỷ lệ chi phối đối với một bên hoặc đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên được niêm yết công khai.
		3.4.2 Ông/Bà đã từng công khai ý kiến ủng hộ một vấn đề cụ thể trong vụ tranh chấp trong một ấn phẩm hoặc một bài phát biểu đã được xuất bản hoặc dưới các hình thức khác.
		3.4.3 Ông/Bà giữ một chức vụ trong tổ chức có thẩm quyền chỉ định Trọng tài viên trong vụ tranh chấp.
		3.4.4 Ông/Bà là quản lý, giám đốc hay thành viên của ban quản lý hoặc có quyền kiểm soát tương tự đối với đơn vị trực thuộc/đơn vị liên kết của một bên và đơn vị này không trực tiếp liên quan đến các vấn đề tranh chấp.

Sau khi kiểm tra, đối chiếu các trường hợp nêu trên theo hướng dẫn của VIAC, tôi xác nhận:

- ☐ **A.** Tôi hoàn toàn độc lập, vô tư, khách quan và luôn luôn như vậy trong suốt quá trình tố tụng trọng tài. Tôi không có thông tin nào cần công khai.
- ☐ **B.** Tôi hoàn toàn độc lập, vô tư, khách quan và luôn luôn như vậy trong suốt quá trình tố tụng trọng tài. Tuy nhiên, tôi muốn công khai các thông tin sau (dù các thông tin này không ảnh hưởng đến sự độc lập, vô tư, khách quan của tôi):

.....

.....

.....

Lưu ý:

- Bản tuyên bố này và Thư công khai thông tin đính kèm (nếu có) sẽ được Ban thư ký VIAC gửi tới các Bên trong Vụ tranh chấp trong trường hợp Trọng tài viên công khai các tình tiết có thể gây nghi ngờ về sự độc lập, vô tư, khách quan của Trọng tài viên, hoặc có khiếu nại của một hoặc các bên về sự độc lập, vô tư, khách quan của Trọng tài viên, hoặc có yêu cầu thay đổi Trọng tài viên của một hoặc các bên tranh chấp.
- Các thông tin được công khai trong Bản tuyên bố này và Thư công khai thông tin đính kèm (nếu có) là hoàn toàn bảo mật và chỉ được sử dụng cho mục đích duy nhất là giải quyết vụ tranh chấp này. Các Trọng tài viên và các bên liên quan không được trích dẫn, sử dụng hoặc tiết lộ bất kỳ nội dung nào của Bản tuyên bố này cho bất kỳ bên thứ ba nào khác mà không có sự đồng ý của VIAC.
- Việc giải thích các quy định của Bản tuyên bố này, bao gồm cả việc áp dụng tương tự, được thực hiện và quyết định cuối cùng bởi VIAC, trên cơ sở thực tiễn tố tụng tại VIAC, xem xét các tình tiết cụ thể có liên quan của vụ tranh chấp, ý kiến của các bên và của các Trọng tài viên (nếu có).
- Bản tuyên bố này ràng buộc Trọng tài viên ký tên dưới đây.

Ngàytháng năm

Chữ ký

(ghi rõ họ tên)

LƯU Ý ĐỐI VỚI CÁC BÊN KHI NHẬN ĐƯỢC BẢN TUYÊN BỐ CỦA TRỌNG TÀI VIÊN

1. Trường hợp Trọng tài viên công khai thông tin thuộc Mục A.3, Trọng tài viên đó sẽ không được làm Trọng tài viên trong vụ tranh chấp.
2. Trường hợp Trọng tài viên công khai thông tin thuộc Mục A.4.I, theo yêu cầu của VIAC, các bên phải gửi tới VIAC văn bản nêu ý kiến đồng ý hoặc không đồng ý Trọng tài viên đó trong thời hạn 7 ngày kể từ ngày nhận được Bản tuyên bố hoặc trong thời hạn khác do VIAC ấn định. Trừ khi các bên đều đồng ý bằng văn bản, Trọng tài viên đó phải từ chối làm Trọng tài viên.
3. Trường hợp Trọng tài viên công khai thông tin thuộc Mục A.4.II hoặc thuộc các trường hợp ngoài danh sách tình huống nêu trong Bản tuyên bố, bất kỳ bên nào có nghi ngờ về sự độc lập, vô tư, khách quan của Trọng tài viên căn cứ vào các thông tin được công khai đó phải gửi văn bản phản đối và yêu cầu thay đổi Trọng tài viên tới VIAC trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản tuyên bố hoặc trong thời hạn khác do VIAC ấn định, kèm theo bản giải trình và chứng cứ để chứng minh rằng có căn cứ rõ ràng cho thấy trọng tài viên không độc lập, vô tư, khách quan. Quá thời hạn nêu trên mà VIAC không nhận được phản đối và yêu cầu thay đổi Trọng tài viên nào thì các bên được coi là đã chấp nhận Trọng tài viên đó. Trường hợp hết thời hạn nêu trên mà một bên thực hiện việc phản đối và yêu cầu thay đổi Trọng tài viên liên quan tới các thông tin Trọng tài viên đó đã công khai, bên đó có thể phải chịu các bất lợi về phân bổ chi phí và/hoặc bên đó có thể bị coi là mất quyền phản đối theo quy định của pháp luật áp dụng.
4. Bất kỳ bên nào cho rằng Trọng tài viên thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 16 của Quy tắc tổ tụng trọng tài của VIAC dựa trên căn cứ vào các thông tin *không phải* do Trọng tài viên công khai, dù các thông tin này có thuộc các trường hợp nêu trong Bản tuyên bố hay không, phải gửi văn bản phản đối và yêu cầu thay đổi Trọng tài viên tới VIAC trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bên phản đối biết được thông tin đó, kèm theo bản giải trình và chứng cứ cụ thể để chứng minh rằng có căn cứ rõ ràng cho thấy trọng tài viên thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 16 của Quy tắc tổ tụng trọng tài của VIAC. Trường hợp hết thời hạn nêu trên mà một bên thực hiện việc phản đối và yêu cầu thay đổi Trọng tài viên, bên đó có thể phải chịu các bất lợi về phân bổ chi phí và/hoặc bên đó có thể bị coi là mất quyền phản đối theo quy định của pháp luật áp dụng.
5. Việc Trọng tài viên công khai thông tin không đồng nghĩa với việc Trọng tài viên đó không độc lập, vô tư, khách quan. Đồng thời, việc Trọng tài viên không công khai hoặc công khai thông tin không đầy đủ không lập tức dẫn đến kết luận rằng Trọng tài viên đó không độc lập, vô tư, khách quan hoặc miễn nhiệm Trọng tài viên đó. Phản đối và yêu cầu thay đổi Trọng tài viên nêu tại Mục 3 và 4 trên đây sẽ được xem xét và quyết định căn cứ theo quy định tại Quy tắc tổ tụng trọng tài của VIAC và các pháp luật liên quan.

TRỤ SỞ CHÍNH TẠI HÀ NỘI

📍 Số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội
☎️ (+84-24) 3 574 4001 - 📠 (+84-24) 3 574 3001

CHI NHÁNH TP. HỒ CHÍ MINH

📍 Số 171 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh
☎️ (+84-28) 3 932 1632 - 📠 (+84-28) 3 932 0119

🌐 www.viac.vn
✉️ info@viac.org.vn

DRAFT

DỰ THẢO PHÍ THỦ TỤC YÊU CẦU THAY ĐỔI TRỌNG TÀI VIÊN

1. Ở thời điểm nộp Đơn yêu cầu thay đổi trọng tài viên, Bên yêu cầu thực hiện nộp Phí thụ lý Đơn yêu cầu thay đổi Trọng tài viên: 15.000.000 VNĐ (ngôn ngữ tiếng Việt) HOẶC 20.000.000 VNĐ (ngôn ngữ nước ngoài)
2. Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nộp Đơn yêu cầu thay đổi trọng tài viên và bên yêu cầu hoàn thành nộp Phí đăng ký, Chủ tịch VIAC ấn định Phí giải quyết Đơn yêu cầu thay đổi Trọng tài viên. Các tiêu chí Chủ tịch VIAC cân nhắc để ấn định Phí giải quyết bao gồm, nhưng không giới hạn, tính phức tạp của yêu cầu thay đổi Trọng tài viên; ngôn ngữ của Đơn yêu cầu thay đổi. Đơn yêu cầu thay đổi trọng tài viên sẽ được thực hiện xem xét và giải quyết theo thủ tục quy định tại Điều 17 Quy tắc VIAC sau khi bên yêu cầu hoàn thành việc nộp Phí giải quyết yêu cầu thay đổi Trọng tài viên theo hướng dẫn của Ban Thư ký VIAC.

Các trường hợp hoàn Phí Giải Quyết Đơn Yêu Cầu Thay Đổi Trọng Tài Viên

Trường hợp có Quyết định chấp nhận Đơn yêu cầu thay đổi Trọng tài viên theo yêu cầu của bên đã nộp Đơn yêu cầu thay đổi, VIAC thực hiện hoàn lại toàn bộ phí giải quyết yêu cầu thay đổi Trọng tài viên được hoàn lại cho bên yêu cầu.

Trường hợp có Quyết định không chấp nhận Đơn yêu cầu thay đổi Trọng tài viên, VIAC không hoàn lại Phí giải quyết; hoặc, theo tờ trình của Ban Thư ký VIAC, thực hiện hoàn lại tối đa không quá 50% Phí giải quyết đã nộp. Quyết định của Chủ tịch VIAC về việc không hoàn Phí giải quyết hoặc hoàn lại một phần Phí giải quyết không cần nêu lý do.

DỰ THẢO THỎA THUẬN NGƯỜI DÙNG TRỌNG TÀI ĐIỆN TỬ VỀ VIỆC THỰC HIỆN GỬI & NHẬN TÀI LIỆU TỔ TỤNG ĐIỆN TỬ TRÊN NỀN TẢNG VIAC ECASE

1. Điều khoản chung

- a) Thỏa thuận này được lập giữa Trung tâm Trọng tài quốc tế Việt Nam và một bên tranh chấp trong vụ tranh chấp giải quyết tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam về việc thống nhất thực hiện phương thức gửi & nhận tài liệu tố tụng trọng tài điện tử trên Nền tảng VIAC eCase.
- b) Thỏa thuận này, cùng với các Điều khoản và Điều kiện chung của Nền tảng VIAC eCase, cấu thành toàn bộ thỏa thuận giữa Người dùng và Trung tâm liên quan đến việc sử dụng nền tảng Trung tâm để gửi & nhận tài liệu tố tụng trọng tài dạng điện tử trong toàn bộ quá trình tố tụng trọng tài. Thỏa thuận này được xem là một thỏa thuận riêng về phương thức thông báo và trao đổi tài liệu trong tố tụng trọng tài theo Điều 4.7 và Điều 11 Luật Trọng tài Thương mại 2010. Việc ký kết và tuân thủ Thỏa thuận này là điều kiện cần để đảm bảo hiệu lực pháp lý của quy trình tố tụng điện tử tại Trung tâm.

2. Các định nghĩa:

- a) **Người dùng trọng tài điện tử:** là Nguyên đơn hoặc Bị đơn trong một vụ tranh chấp giải quyết tại Trung tâm và đã đồng ý thực hiện Nộp đơn điện tử & Quản lý vụ tranh chấp trực tuyến trên Nền tảng VIAC eCase
- b) **Tài khoản Người dùng trọng tài điện tử (“Account”):** Là Tài khoản Các bên tranh chấp trên Nền tảng VIAC eCase do Trung tâm cấp. Mỗi Nguyên đơn hoặc Bị đơn trong một Vụ tranh chấp sẽ được cấp 01 Tài khoản chính và tối đa 03 tài khoản bổ sung dựa trên các địa chỉ thư điện tử do Người dùng cung cấp (“Thư điện tử của Người dùng”). Mỗi bên tranh chấp (Nguyên đơn hoặc Bị đơn) tự quản lý Thông tin đăng nhập của các tài khoản Các bên Tranh chấp sau khi được Trung tâm cấp.
- c) **Tài liệu tố tụng trọng tài:** Là các tài liệu của Người dùng bao gồm:
 - i. Nhóm 1: Các văn bản trình bày ý kiến (bao gồm cả Đơn khởi kiện, Đơn khởi kiện sửa đổi bổ sung, các đơn đề nghị và văn bản ý kiến khác) ở dạng điện tử của Người dùng và do Người dùng hoặc Đại diện theo ủy quyền của Người dùng nộp cho Trung tâm và/hoặc Hội

đồng Trọng tài trong quá trình tố tụng trọng tài theo Quy tắc tố tụng trọng tài của Trung tâm;

- ii. Nhóm 2: Các tài liệu đọc được, nghe được, nhìn được ở dạng điện tử mà Người dùng nộp cho Trung tâm và/hoặc Hội đồng Trọng tài trong quá trình tố tụng trọng tài theo Quy tắc tố tụng trọng tài của Trung tâm để làm chứng cứ;
- iii. Nhóm 3: Các văn thư, thông báo, chỉ thị của Trung tâm và/hoặc Hội đồng Trọng tài do Trung tâm phát hành; và
- iv. Nhóm 4: Các tài liệu khác do Quy tắc tố tụng trọng tài của Trung tâm hoặc các Quyết định của Chủ tịch Trung tâm ở từng thời điểm.

3. Mô tả thủ tục gửi & nhận tài liệu tố tụng trọng tài điện tử

a) Người dùng gửi tài liệu tới Trung tâm:

- i. Người dùng đăng nhập vào tài khoản của mình (Account) trên Nền tảng VIAC eCase đã được Trung tâm cấp;
- ii. Người dùng lựa chọn Vụ tranh chấp cụ thể theo Mã vụ tranh chấp (trong trường hợp Người dùng đang cùng lúc tham gia nhiều Vụ tranh chấp).
- iii. Người dùng theo hướng dẫn tìm khu vực TÀI LIỆU VỤ TRANH CHẤP và thực hiện tải các Tài liệu tố tụng trọng tài vào Thư mục tương ứng với vai trò của mình trong thủ tục tố tụng.

VD: Người dùng là Nguyên đơn (bao gồm tài khoản chính và các tài khoản bổ sung) tải Tài liệu tố tụng và Thư mục có tên NGUYÊN ĐƠN. Trường hợp có nhiều Nguyên đơn, Người dùng chọn đúng Thư mục có tên của mình nằm trong Thư mục NGUYÊN ĐƠN

- iv. Biên nhận điện tử sẽ được Nền tảng VIAC eCase tự động tạo và cho phép Người dùng tải về.

Các hướng dẫn kỹ thuật để Người dùng thực hiện việc Nộp tài liệu tố tụng điện tử được nêu chi tiết tại đây. Trường hợp phát sinh lỗi kỹ thuật trong quá trình thao tác, Người dùng chủ động liên hệ với Admin Nền tảng VIAC eCase để được hỗ trợ kỹ thuật. Người dùng có thể thực hiện gửi các Tài liệu tố tụng từ Thư điện tử của Người dùng tới địa chỉ email chính thức của Trung tâm tại viac.org.vn trong trường hợp các lỗi kỹ thuật không được khắc phục kịp thời.

b) Trung tâm gửi thông báo/tài liệu tới Người dùng

- i. Tài liệu tố tụng trọng tài thuộc Nhóm 3 được Trung tâm tải lên Thư mục có tên VIAC – Hội đồng Trọng tài trong khu vực TÀI LIỆU VỤ TRANH CHẤP của mỗi Vụ tranh chấp cụ thể.
- ii. Người dùng sẽ đồng thời nhận được Thông báo cập nhật việc có Tài liệu tố tụng trọng tài mới được tải lên Thư mục Trung tâm – Hội đồng Trọng tài qua thư điện tử theo địa chỉ thư điện tử sử dụng đăng nhập tài khoản Người dùng và Thông báo cập nhật trên Nền tảng VIAC eCase

4. Hiểu biết chung về hiệu lực của Tài liệu tố tụng điện tử và việc gửi & nhận tài liệu tố tụng điện tử

Bằng việc ký vào Thỏa thuận người dùng Trọng tài điện tử này, các bên cùng thống nhất hiểu biết chung như sau:

- a) Các Tài liệu tố tụng thuộc Nhóm 1 và Nhóm 3 phải được ký điện tử hợp lệ theo quy định của pháp luật tại thời điểm tài liệu được ký, bao gồm nhưng không giới hạn bởi quy định tại Luật Giao dịch điện tử 2023 và Nghị định 130/2018/NĐ-CP. “Chữ ký điện tử hợp lệ” được hiểu là chữ ký điện tử đáp ứng các điều kiện về tính xác thực, toàn vẹn và có thể kiểm tra được danh tính người ký theo quy định của pháp luật hiện hành. Trường hợp sử dụng chữ ký điện tử không có chứng thư số công cộng, Người dùng phải tự chịu rủi ro về tính pháp lý của chữ ký đó trong trường hợp bị tranh chấp.
- b) Các Tài liệu tố tụng thuộc Nhóm 1 và Nhóm 2 tải thành công lên Nền tảng VIAC eCase hoặc được gửi thành công tới hòm mail viac.org.vn theo đúng hướng dẫn tại Phần 3.1 của Thỏa thuận này thì được coi là đã gửi thành công tới Trung tâm với điều kiện Người dùng lưu giữ đầy đủ bằng chứng về việc nộp, bao gồm biên nhận điện tử, nhật ký hệ thống và thư xác nhận (nếu có). Trung tâm khuyến nghị Người dùng kiểm tra lại tính toàn vẹn và xác nhận thời điểm gửi tài liệu để phòng ngừa rủi ro.
- c) Các Tài liệu tố tụng thuộc Nhóm 3 tải lên thành công và có Thông báo cập nhật gửi tới email của Người dùng theo Phần 3.2 của Thỏa thuận này thì được coi là đã phát thành công tới Người dùng theo Điều 3 Quy tắc tố tụng trọng tài của VIAC.

5. Điều kiện thực hiện gửi & nhận tài liệu tố tụng điện tử

- a) Người dùng cần đảm bảo cung cấp Thư điện tử của Người dùng hợp lệ và đảm bảo an toàn để Trung tâm cấp tài khoản của Người dùng trên Nền tảng VIAC eCase (Account) theo các địa chỉ Thư điện tử đó.

- b) Người dùng cần đảm bảo khả năng truy cập và kiểm tra thư điện tử thường xuyên đối với các Thư điện tử của Người dùng.
- c) Người dùng có trách nhiệm tự quản lý các thông tin đăng nhập Account trên Nền tảng VIAC eCase, duy trì bảo mật và khả năng truy cập và kiểm tra tài liệu định kỳ. Việc cung cấp Thư điện tử của Người dùng đồng nghĩa với việc Người dùng xác nhận quyền sử dụng hợp pháp email đó. Trung tâm có quyền yêu cầu xác minh danh tính của Người dùng thông qua thông tin pháp lý, mã OTP, hoặc tài liệu xác thực khác trước khi cấp tài khoản. Người dùng chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các hành vi phát sinh từ tài khoản của mình.
- d) Trung tâm không chịu trách nhiệm đối với hậu quả phát sinh từ việc Người dùng không kiểm tra Tài liệu tố tụng trọng tài kịp thời. Việc không kiểm tra hòm thư của Thư điện tử của Người dùng không được xem là căn cứ từ chối hiệu lực của việc gửi & nhận Tài liệu tố tụng trọng tài.

6. Số lượng hồ sơ tài liệu bản vật lý Người dùng cần nộp theo Điều 3 Quy tắc tố tụng của VIAC

- a) Đối với mỗi Vụ tranh chấp, song song với việc thực hiện nhận & gửi tài liệu theo Thỏa thuận này, Người dùng vẫn thực hiện gửi ít nhất đủ số bộ tài liệu bản vật lý tới Trung tâm để Trung tâm lưu trữ 01 bộ tại VIAC; và mỗi bên còn lại 01 bộ.
- b) Trường hợp Hội đồng Trọng tài yêu cầu hoặc theo quy định pháp luật cần bổ sung bộ tài liệu bản vật lý, Trung tâm thông báo tới Người dùng bằng văn bản để Người dùng thực hiện.
- c) Mọi phản đối liên quan đến tính hợp lệ của việc gửi & nhận điện tử phải được thực hiện kịp thời ngay khi nhận tài liệu và/hoặc trong thời hạn do Trung tâm hoặc Hội đồng Trọng tài ấn định.

7. Giới hạn trách nhiệm

- a) Trung tâm có trách nhiệm duy trì tính ổn định của Nền tảng nhưng không chịu trách nhiệm đối với các sự cố kỹ thuật bất khả kháng, bao gồm nhưng không giới hạn ở lỗi hệ thống, lỗi mạng, tấn công mạng hoặc sự cố từ phía người dùng.
- b) Trung tâm không chịu trách nhiệm về việc một bên không kiểm tra hoặc phản hồi kịp thời đối với tài liệu gửi & nhận. Việc không phản hồi không làm ảnh hưởng đến hiệu lực pháp lý của tài liệu đã gửi & nhận.
- c) Trong trường hợp xảy ra sự cố làm gián đoạn quá trình gửi - nhận tài liệu, người dùng có trách nhiệm liên hệ ngay với Ban thư ký để được hỗ trợ và khắc phục kịp thời. Trung tâm sẽ thông báo cho các bên và hỗ trợ chuyển đổi sang phương thức gửi & nhận khác theo quy định của Hội đồng Trọng tài và pháp luật hiện hành.

- d) Trung tâm không chịu trách nhiệm đối với tính xác thực, hợp pháp hoặc nội dung của bất kỳ tài liệu, chứng cứ nào do Người dùng tải lên. Tuy nhiên, Trung tâm có quyền từ chối tiếp nhận các tài liệu có dấu hiệu vi phạm pháp luật, trái đạo đức xã hội hoặc làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của bên thứ ba, và có thể báo cáo các hành vi vi phạm theo quy định pháp luật. Người dùng hoàn toàn chịu trách nhiệm pháp lý đối với nội dung tài liệu do mình cung cấp, bao gồm nhưng không giới hạn ở tính trung thực, hợp pháp và không vi phạm quyền lợi của bất kỳ bên thứ ba nào. Trung tâm không thực hiện kiểm tra, xác minh hoặc chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào liên quan đến nội dung tài liệu.
- e) Các điều khoản trong thỏa thuận này không thể được chỉnh sửa hoặc thay đổi bởi người dùng. Mọi nỗ lực sửa đổi các điều khoản này đều bị coi là vô hiệu. Trung tâm có quyền cập nhật hoặc sửa đổi thỏa thuận theo quyết định của mình. Mọi sửa đổi sẽ có hiệu lực sau tối thiểu 07 (bảy) ngày kể từ ngày đăng tải và thông báo đến địa chỉ email đăng ký của Người dùng. Việc tiếp tục sử dụng Nền tảng VIAC eCase sau thời điểm có hiệu lực được coi là đồng ý với các sửa đổi. Người dùng có quyền từ chối bằng cách gửi thông báo chính thức và chấm dứt sử dụng nền tảng. Các sửa đổi không áp dụng hồi tố đối với các vụ tranh chấp đã và đang được giải quyết.

8. Chấm dứt thực hiện gửi & nhận tài liệu tố tụng điện tử trên Nền tảng VIAC eCase

- a) Người dùng hoặc Trung tâm có quyền yêu cầu chấm dứt Thực hiện gửi & nhận tài liệu tố tụng điện tử trên Nền tảng VIAC eCase bằng cách gửi thông báo chính thức. Việc gửi & nhận tài liệu tố tụng điện tử theo Thỏa thuận này sẽ chấm dứt sau khi có thông báo chính thức bằng văn bản của Trung tâm.
- b) Trong các trường hợp khẩn cấp, Trung tâm có quyền thực hiện các phương thức gửi tài liệu khác phù hợp với các quy định của pháp luật để bảo đảm thủ tục tố tụng trọng tài không bị trì hoãn đồng thời đảm bảo quyền được thông báo đầy đủ và hợp lệ về thủ tục tố tụng trọng tài của các bên tranh chấp.
- c) Việc chấm dứt thực hiện gửi & nhận tài liệu tố tụng trọng tài trên Nền tảng VIAC eCase không ảnh hưởng đến thủ tục gửi và nhận các tài liệu tố tụng trọng tài đã thực hiện trước đó theo Thỏa thuận này.